



CÔNG TY CỔ PHẦN PHÁT TRIỂN HẠ TẦNG VĨNH PHÚC
Địa chỉ: KCN Khai Quang, Phường Khai Quang, TP. Vĩnh Yên, T. Vĩnh Phúc
ĐT: (0211) 3720945 - Fax: (0211) 3845944
Email: idv@vpid.vn - Website: vpid.vn



KẾT QUẢ ONLINE TRẠM QTTĐ THÁNG 9/2023

KCN KHAI QUANG – VĨNH YÊN – VĨNH PHÚC

Vĩnh Phúc, tháng 9 năm 2023



2. QUY ĐỊNH KỸ THUẬT

2.1. Giá trị tối đa cho phép của các thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp khi xả vào nguồn tiếp nhận nước thải

2.1.1. Giá trị tối đa cho phép của các thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp khi xả vào nguồn tiếp nhận nước thải được tính toán như sau:

$$C_{max} = C \times K_q \times K_f$$

Trong đó:

- C_{max} là giá trị tối đa cho phép của thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp khi xả vào nguồn tiếp nhận nước thải.

- C là giá trị của thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp quy định tại Bảng 1;

- K_q là hệ số nguồn tiếp nhận nước thải quy định tại mục 2.3 ứng với lưu lượng dòng chảy của sông, suối, khe, rạch; kênh, mương; dung tích của hồ, ao, đầm; mục đích sử dụng của vùng nước biển ven bờ;

- K_f là hệ số lưu lượng nguồn thải quy định tại mục 2.4 ứng với tổng lưu lượng nước thải của các cơ sở công nghiệp khi xả vào nguồn tiếp nhận nước thải;

2.1.2. Áp dụng giá trị tối đa cho phép $C_{max} = C$ (không áp dụng hệ số K_q và K_f) đối với các thông số: nhiệt độ, màu, pH, *coliform*, Tổng hoạt độ phóng xạ α , Tổng hoạt độ phóng xạ β .

2.1.3. Nước thải công nghiệp xả vào hệ thống thoát nước đô thị, khu dân cư chưa có nhà máy xử lý nước thải tập trung thì áp dụng giá trị $C_{max} = C$ quy định tại cột B Bảng 1.

2.2. Giá trị C của các thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp được quy định tại Bảng 1

Bảng 1: Giá trị C của các thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp

TT	Thông số	Đơn vị	Giá trị C	
			A	B
1	Nhiệt độ	°C	40	40
2	Màu	Pt/Co	50	150
3	pH	-	6 đến 9	5,5 đến 9
4	BOD ₅ (20°C)	mg/l	30	50

5	COD	mg/l	75	150
6	Chất rắn lơ lửng	mg/l	50	100
7	Asen	mg/l	0,05	0,1
8	Thuỷ ngân	mg/l	0,005	0,01
9	Chì	mg/l	0,1	0,5
10	Cadimi	mg/l	0,05	0,1
11	Crom (VI)	mg/l	0,05	0,1
12	Crom (III)	mg/l	0,2	1
13	Đồng	mg/l	2	2
14	Kẽm	mg/l	3	3
15	Niken	mg/l	0,2	0,5
16	Mangan	mg/l	0,5	1
17	Sắt	mg/l	1	5
18	Tổng xianua	mg/l	0,07	0,1
19	Tổng phenol	mg/l	0,1	0,5
20	Tổng dầu mỡ khoáng	mg/l	5	10
21	Sunfua	mg/l	0,2	0,5
22	Florua	mg/l	5	10
23	Amoni (tính theo N)	mg/l	5	10
24	Tổng nitơ	mg/l	20	40
25	Tổng phốt pho (tính theo P)	mg/l	4	6
26	Clorua (không áp dụng khi xả vào nguồn nước mặn, nước lợ)	mg/l	500	1000
27	Clo dư	mg/l	1	2
28	Tổng hoá chất bảo vệ thực vật clo hữu cơ	mg/l	0,05	0,1
29	Tổng hoá chất bảo vệ thực vật phốt pho hữu cơ	mg/l	0,3	1
30	Tổng PCB	mg/l	0,003	0,01
31	Coliform	vi khuẩn/ 100ml	3000	5000
32	Tổng hoạt độ phóng xạ α	Bq/l	0,1	0,1
33	Tổng hoạt độ phóng xạ β	Bq/l	1,0	1,0

QCVN 40: 2011/BTNMT

Cột A Bảng 1 quy định giá trị C của các thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp khi xả vào nguồn nước được dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt;

Cột B Bảng 1 quy định giá trị C của các thông số ô nhiễm trong nước thải công nghiệp khi xả vào nguồn nước không dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt;

Mục đích sử dụng của nguồn tiếp nhận nước thải được xác định tại khu vực tiếp nhận nước thải.

2.3. Hệ số nguồn tiếp nhận nước thải K_q

2.3.1. Hệ số K_q ứng với lưu lượng dòng chảy của sông, suối, khe, rạch; kênh, mương được quy định tại Bảng 2 dưới đây:

Bảng 2: Hệ số K_q ứng với lưu lượng dòng chảy của nguồn tiếp nhận nước thải

Lưu lượng dòng chảy của nguồn tiếp nhận nước thải (Q) Đơn vị tính: mét khối/giây (m^3/s)	Hệ số K_q
$Q \leq 50$	0,9
$50 < Q \leq 200$	1
$200 < Q \leq 500$	1,1
$Q > 500$	1,2

Q được tính theo giá trị trung bình lưu lượng dòng chảy của nguồn tiếp nhận nước thải 03 tháng khô kiệt nhất trong 03 năm liên tiếp (số liệu của cơ quan Khí tượng Thủy văn).

2.3.2. Hệ số K_q ứng với dung tích của nguồn tiếp nhận nước thải là hồ, ao, đầm được quy định tại Bảng 3 dưới đây:

Bảng 3: Hệ số K_q ứng với dung tích của nguồn tiếp nhận nước thải

Dung tích nguồn tiếp nhận nước thải (V) Đơn vị tính: mét khối (m^3)	Hệ số K_q
$V \leq 10 \times 10^6$	0,6
$10 \times 10^6 < V \leq 100 \times 10^6$	0,8
$V > 100 \times 10^6$	1,0

Handwritten mark

KẾT QUẢ ONLINE TRẠM QTTĐ KCN KHAI QUANG THÁNG 8/2023

Tên Trạm	Giờ	Ngày	Tháng	Năm	COD	TSS	p H	Nhiệt độ	LL đầu ra	Amoni	Nitrat	LL vào MĐ1	LL vào MĐ3	LL vào O2 MĐ
KhaiQuang	0	1	8	2023	21,15	1,89	6,94	32,66	523,33	0,2	5,54	320,15	154,05	474,2
KhaiQuang	1	1	8	2023	21,13	1,74	6,95	32,57	487,49	0,2	5,52	320,25	152,56	472,81
KhaiQuang	2	1	8	2023	21,15	1,86	6,93	32,49	348,34	0,2	5,48	320,13	152,16	472,29
KhaiQuang	3	1	8	2023	21,16	1,98	6,92	32,44	558,97	0,21	5,47	80,02	150,43	230,45
KhaiQuang	4	1	8	2023	21,14	1,8	6,93	32,44	480,6	0,2	5,49	0	150,04	150,04
KhaiQuang	5	1	8	2023	21,18	1,85	6,91	32,33	359,98	0,21	5,48	137,78	157,11	294,89
KhaiQuang	6	1	8	2023	21,17	1,92	6,94	32,33	439,34	0,2	5,5	0	50,17	50,17
KhaiQuang	7	1	8	2023	21,14	1,84	7,01	32,33	268,51	0,2	5,49	240,42	100,38	340,81
KhaiQuang	8	1	8	2023	21,21	1,83	6,94	32,27	341,13	0,21	5,46	319,58	156,83	476,42
KhaiQuang	9	1	8	2023	21,2	2,12	6,97	32,25	400,4	0,2	5,45	319,89	150,61	470,5
KhaiQuang	10	1	8	2023	21,14	1,79	7,02	32,33	174,43	0,21	5,45	320,99	150,63	471,62
KhaiQuang	11	1	8	2023	21,22	1,84	6,96	32,3	288,48	0,21	5,41	320,22	150,26	470,48
KhaiQuang	12	1	8	2023	21,44	3,37	6,96	32,43	420,04	0,21	5,41	319,67	150,57	470,23
KhaiQuang	13	1	8	2023	21,29	1,99	6,94	32,56	452,03	0,21	5,4	320,54	150,38	470,92
KhaiQuang	14	1	8	2023	21,32	2,06	6,92	32,56	331,62	0,21	5,41	320,36	150,41	470,77
KhaiQuang	15	1	8	2023	21,3	2,05	6,91	32,62	500,63	0,21	5,43	319,72	150,61	470,32
KhaiQuang	16	1	8	2023	21,26	1,86	6,91	32,76	447,05	0,21	5,44	320,78	150,42	471,2
KhaiQuang	17	1	8	2023	21,31	1,96	6,89	32,66	353,57	0,21	5,44	319,86	167,21	487,07
KhaiQuang	18	1	8	2023	21,3	1,93	6,88	32,67	515,44	0,21	5,43	319,53	170,33	489,86
KhaiQuang	19	1	8	2023	21,27	1,73	6,88	32,63	488,41	0,2	5,43	320,22	170,49	490,71
KhaiQuang	20	1	8	2023	21,31	1,84	6,88	32,49	357,47	0,2	5,38	319,89	170,81	490,7
KhaiQuang	21	1	8	2023	21,27	1,92	6,87	32,48	549,33	0,2	5,38	319,82	170,4	490,22
KhaiQuang	22	1	8	2023	21,22	1,71	6,88	32,54	477,81	0,2	5,42	320,9	177,7	498,6
KhaiQuang	23	1	8	2023	21,31	1,86	6,85	32,43	373,38	0,2	5,39	319,91	170,65	490,56
KhaiQuang	0	2	8	2023	21,29	1,86	6,85	32,43	563,04	0,2	5,42	319,52	178,18	497,71
KhaiQuang	1	2	8	2023	21,25	1,7	6,87	32,4	495,67	0,2	5,48	320,22	170,52	490,73
KhaiQuang	2	2	8	2023	21,31	1,87	6,85	32,3	360,81	0,2	5,41	319,88	170,53	490,4
KhaiQuang	3	2	8	2023	21,31	1,94	6,84	32,27	584,22	0,2	5,43	320,42	170,16	490,58
KhaiQuang	4	2	8	2023	21,27	1,8	6,86	32,29	485,93	0,19	5,51	320,65	170,28	490,93
KhaiQuang	5	2	8	2023	21,33	2	6,83	32,21	374,34	0,2	5,45	266,75	170,23	436,98
KhaiQuang	6	2	8	2023	21,32	1,9	6,84	32,19	569,67	0,2	5,44	0	170,22	170,22
KhaiQuang	7	2	8	2023	21,3	1,74	6,86	32,21	498,87	0,2	5,48	0	170,36	170,36
KhaiQuang	8	2	8	2023	21,36	1,92	6,84	32,1	357,77	0,2	5,4	0	170,37	170,37
KhaiQuang	9	2	8	2023	21,4	2,41	6,87	32,14	444,02	0,2	5,4	254,9	170,55	425,45
KhaiQuang	10	2	8	2023	21,33	2,23	6,96	32,22	212,32	0,2	5,42	320,95	170,18	491,13
KhaiQuang	11	2	8	2023	21,37	2,05	6,86	32,33	365,41	0,2	5,35	320,48	170,47	490,95
KhaiQuang	12	2	8	2023	21,36	2,14	6,87	32,44	459,79	0,2	5,4	319,89	156,27	476,17
KhaiQuang	13	2	8	2023	21,31	1,69	6,91	32,56	271,04	0,2	5,47	320,81	170,48	491,29
KhaiQuang	14	2	8	2023	21,38	1,9	6,86	32,69	347,44	0,2	5,46	320,08	162,36	482,44
KhaiQuang	15	2	8	2023	21,37	2,03	6,84	32,7	530,93	0,2	5,51	320,22	167,86	488,07
KhaiQuang	16	2	8	2023	21,4	2,27	6,86	32,76	447,38	0,2	5,54	321,18	170,74	491,93
KhaiQuang	17	2	8	2023	21,38	1,83	6,81	32,6	363,33	0,2	5,49	320,13	170,35	490,48
KhaiQuang	18	2	8	2023	21,58	3,32	6,81	32,61	514,93	0,2	5,49	320,19	161,32	481,51
KhaiQuang	19	2	8	2023	21,4	1,95	6,83	32,56	467,77	0,2	5,49	330,73	160,32	491,05
KhaiQuang	20	2	8	2023	21,44	1,89	6,8	32,49	360,34	0,2	5,44	330,12	160,76	490,87
KhaiQuang	21	2	8	2023	21,43	1,97	6,79	32,47	572,05	0,2	5,44	330,13	160,53	490,67
KhaiQuang	22	2	8	2023	21,39	1,74	6,8	32,44	480,16	0,2	5,47	331,14	160,62	491,77
KhaiQuang	23	2	8	2023	21,43	1,82	6,78	32,43	367,21	0,2	5,44	329,99	160,43	490,43
KhaiQuang	0	3	8	2023	21,42	1,88	6,78	32,39	532,25	0,19	5,47	329,63	167,08	496,72
KhaiQuang	1	3	8	2023	21,4	1,69	6,79	32,33	497,87	0,19	5,5	329,37	160,49	489,87
KhaiQuang	2	3	8	2023	21,43	1,85	6,79	32,29	354,28	0,19	5,5	327,94	167,96	495,9
KhaiQuang	3	3	8	2023	21,43	1,98	6,77	32,25	560,96	0,19	5,52	328,94	158,27	487,21
KhaiQuang	4	3	8	2023	21,38	1,74	6,78	32,22	494,26	0,19	5,55	322,8	150	472,8
KhaiQuang	5	3	8	2023	21,37	1,88	6,78	32,19	363,8	0,19	5,53	309,44	150,65	460,09
KhaiQuang	6	3	8	2023	21,42	2,02	6,78	32,14	532,22	0,19	5,54	309,84	49,95	359,79
KhaiQuang	7	3	8	2023	21,45	1,72	6,78	32,13	503,85	0,19	5,53	307,83	0	307,83
KhaiQuang	8	3	8	2023	21,47	1,82	6,79	32,11	347,17	0,19	5,52	309,74	87,53	397,27
KhaiQuang	9	3	8	2023	21,49	2,03	6,78	32,11	530,33	0,19	5,52	309,76	150,41	460,17

Tên Trạm	Giờ	Ngày	Tháng	Năm	COD	TSS	p H	Nhiệt độ	LL đầu ra	Amoni	Nitrat	LL vào MĐ1	LL vào MĐ3	LL vào O2 MĐ
KhaiQuang	10	3	8	2023	21,61	2,96	6,78	32,13	481,29	0,19	5,5	307,26	150,42	457,68
KhaiQuang	11	3	8	2023	21,54	2,02	6,82	32,28	19,32	0,19	5,47	309,95	150,26	460,21
KhaiQuang	12	3	8	2023	21,56	2,1	6,82	32,41	402,93	0,19	5,51	309,97	157,28	467,24
KhaiQuang	13	3	8	2023	21,52	1,69	6,76	32,44	487,11	0,19	5,57	297,41	150,39	447,8
KhaiQuang	14	3	8	2023	21,56	1,91	6,79	32,47	343,08	0,19	5,59	309,82	157,98	467,8
KhaiQuang	15	3	8	2023	21,56	2,14	6,76	32,5	535,43	0,19	5,57	309,88	150,22	460,1
KhaiQuang	16	3	8	2023	21,51	1,77	6,74	32,54	491,72	0,19	5,56	298	150,42	448,42
KhaiQuang	17	3	8	2023	21,54	2,11	6,78	32,43	391,8	0,2	5,53	310,44	150,55	460,99
KhaiQuang	18	3	8	2023	21,51	1,96	6,76	32,4	596,11	0,19	5,53	310,43	150,65	461,08
KhaiQuang	19	3	8	2023	21,48	1,65	6,73	32,33	502,92	0,19	5,55	288,27	150,73	438,99
KhaiQuang	20	3	8	2023	21,5	1,82	6,76	32,32	347,33	0,19	5,53	310,09	151,13	461,23
KhaiQuang	21	3	8	2023	21,53	1,98	6,76	32,29	531,28	0,19	5,55	309,82	152,68	462,5
KhaiQuang	22	3	8	2023	21,51	1,7	6,77	32,32	488,45	0,19	5,57	286,36	153,47	439,82
KhaiQuang	23	3	8	2023	21,52	1,87	6,77	32,22	358,27	0,19	5,55	310,55	151,89	462,44
KhaiQuang	0	4	8	2023	21,54	1,91	6,8	32,19	500,93	0,19	5,58	309,96	153,31	463,27
KhaiQuang	1	4	8	2023	21,56	1,7	6,81	32,11	502,07	0,19	5,62	283,88	151,65	435,53
KhaiQuang	2	4	8	2023	21,54	1,83	6,79	32,11	347,38	0,19	5,58	309,54	153,64	463,18
KhaiQuang	3	4	8	2023	21,59	2,09	6,81	32,1	529,82	0,19	5,6	310,13	153,53	463,67
KhaiQuang	4	4	8	2023	21,57	1,76	6,84	32,06	488,28	0,19	5,62	284,67	160,46	445,13
KhaiQuang	5	4	8	2023	21,57	1,9	6,8	32	358,25	0,19	5,56	310,24	151,28	461,52
KhaiQuang	6	4	8	2023	21,59	1,94	6,82	32	503,12	0,19	5,58	309,88	150,47	460,35
KhaiQuang	7	4	8	2023	21,58	1,75	6,85	31,93	500,34	0,19	5,58	284,29	150,14	434,43
KhaiQuang	8	4	8	2023	21,58	1,9	6,81	31,89	352,06	0,19	5,53	310,13	150,43	460,57
KhaiQuang	9	4	8	2023	21,57	2,01	6,82	31,89	526,57	0,19	5,55	309,87	150,36	460,23
KhaiQuang	10	4	8	2023	21,54	1,76	6,87	31,84	495,2	0,19	5,57	284,53	151,09	435,62
KhaiQuang	11	4	8	2023	21,57	1,98	6,82	31,68	361,28	0,19	5,55	310,4	151,6	462
KhaiQuang	12	4	8	2023	21,56	2,03	6,84	31,68	508,73	0,19	5,56	309,58	153,53	463,12
KhaiQuang	13	4	8	2023	21,53	1,79	6,87	31,68	507,53	0,19	5,55	284,46	151,79	436,25
KhaiQuang	14	4	8	2023	21,56	1,94	6,83	31,62	348,94	0,19	5,54	310,25	153,11	463,36
KhaiQuang	15	4	8	2023	21,56	2,06	6,83	31,59	536,29	0,19	5,58	312,42	160,58	473
KhaiQuang	16	4	8	2023	21,55	1,91	6,86	31,58	495,46	0,19	5,57	301,8	170,32	472,12
KhaiQuang	17	4	8	2023	21,57	2	6,81	31,57	360,35	0,19	5,54	328,38	160,67	489,05
KhaiQuang	18	4	8	2023	21,59	1,96	6,82	31,53	508,68	0,19	5,57	320,02	167,32	487,34
KhaiQuang	19	4	8	2023	21,57	1,69	6,86	31,47	509,72	0,18	5,58	302,12	160,48	462,6
KhaiQuang	20	4	8	2023	21,57	1,93	6,81	31,46	357,75	0,19	5,58	330,08	167,32	497,4
KhaiQuang	21	4	8	2023	21,61	2,1	6,81	31,43	550,26	0,19	5,59	330,23	160,47	490,71
KhaiQuang	22	4	8	2023	21,6	1,8	6,85	31,36	501,83	0,19	5,58	276,32	160,38	436,7
KhaiQuang	23	4	8	2023	21,6	2,02	6,8	31,31	365,83	0,19	5,56	338,16	160,31	498,47
KhaiQuang	0	5	8	2023	21,63	1,99	6,81	31,29	521,04	0,19	5,57	337,58	160,65	498,23
KhaiQuang	1	5	8	2023	21,63	1,72	6,86	31,27	517,15	0,19	5,56	253,81	160,5	414,31
KhaiQuang	2	5	8	2023	21,63	1,95	6,8	31,25	357,13	0,19	5,57	337,81	160,46	498,27
KhaiQuang	3	5	8	2023	21,63	2,03	6,8	31,26	544,96	0,19	5,58	338,52	160,65	499,17
KhaiQuang	4	5	8	2023	21,66	2,12	6,84	31,25	504,46	0,19	5,57	249,87	160,47	410,34
KhaiQuang	5	5	8	2023	21,64	2	6,79	31,15	365,88	0,19	5,58	329,97	200,43	530,41
KhaiQuang	6	5	8	2023	21,64	1,99	6,8	31,19	520,35	0,19	5,62	329,86	170,54	500,4
KhaiQuang	7	5	8	2023	21,62	1,68	6,83	31,24	518,47	0,19	5,58	274,33	170,51	444,84
KhaiQuang	8	5	8	2023	21,66	1,99	6,79	31,15	364,08	0,19	5,56	330,37	170,76	501,13
KhaiQuang	9	5	8	2023	21,67	2,13	6,78	31,19	572,99	0,19	5,56	329,82	170,31	500,13
KhaiQuang	10	5	8	2023	21,66	2,05	6,81	31,26	505,37	0,19	5,56	275,29	137,93	413,23
KhaiQuang	11	5	8	2023	21,77	2,49	6,78	31,26	369,44	0,19	5,54	330,05	144,42	474,47
KhaiQuang	12	5	8	2023	21,73	2,2	6,79	31,29	535,14	0,19	5,56	329,68	141,91	471,58
KhaiQuang	13	5	8	2023	21,64	1,67	6,82	31,36	517,01	0,19	5,56	274,29	138,5	412,79
KhaiQuang	14	5	8	2023	21,73	2	6,8	31,31	347,09	0,19	5,56	327,48	126,61	454,08
KhaiQuang	15	5	8	2023	21,7	2,04	6,79	31,39	523,72	0,19	5,57	327,33	116,08	443,41
KhaiQuang	16	5	8	2023	21,76	2,71	6,81	31,42	504,95	0,19	5,58	274,94	170,59	445,53
KhaiQuang	17	5	8	2023	21,79	2,18	6,8	31,3	333,36	0,19	5,58	322,77	170,22	492,98
KhaiQuang	18	5	8	2023	21,73	2,07	6,8	31,31	442,47	0,19	5,6	329,96	170,63	500,58
KhaiQuang	19	5	8	2023	21,64	1,69	6,81	31,36	520,98	0,19	5,61	275,17	182,2	457,37
KhaiQuang	20	5	8	2023	21,75	2,01	6,78	31,27	362,43	0,19	5,6	330,03	190,68	520,72
KhaiQuang	21	5	8	2023	21,74	2,23	6,78	31,29	554,55	0,19	5,58	329,9	190,58	520,48

Tên Trạm	Giờ	Ngày	Tháng	Năm	COD	TSS	p H	Nhiệt độ	LL đầu ra	Amoni	Nitrat	LL vào MĐ1	LL vào MĐ3	LL vào O2 MĐ
KhaiQuang	22	5	8	2023	21,68	1,96	6,81	31,31	506,08	0,19	5,59	275,3	190,5	465,8
KhaiQuang	23	5	8	2023	21,78	2,1	6,77	31,2	381,27	0,19	5,56	329,56	190,52	520,08
KhaiQuang	0	6	8	2023	21,78	2,07	6,78	31,2	565,73	0,19	5,54	330,23	190,64	520,87
KhaiQuang	1	6	8	2023	21,71	1,7	6,81	31,25	522,08	0,19	5,53	273,96	192,93	466,88
KhaiQuang	2	6	8	2023	21,78	1,99	6,77	31,14	374,46	0,19	5,54	318,53	190,56	509,09
KhaiQuang	3	6	8	2023	21,79	2,2	6,76	31,15	605,53	0,19	5,55	325,44	66,82	392,26
KhaiQuang	4	6	8	2023	21,74	1,93	6,79	31,16	508,93	0,19	5,55	204,89	0	204,89
KhaiQuang	5	6	8	2023	21,79	2,18	6,75	31,06	387,17	0,19	5,54	0	35,42	35,42
KhaiQuang	6	6	8	2023	21,8	2,09	6,77	31,07	575,57	0,19	5,53	0	190,69	190,69
KhaiQuang	7	6	8	2023	21,76	1,74	6,8	31,14	518,53	0,19	5,52	241,13	190,57	431,69
KhaiQuang	8	6	8	2023	21,77	1,72	6,81	31,05	25,24	0,19	5,53	329,93	190,72	520,66
KhaiQuang	9	6	8	2023	21,82	2,2	6,83	31,09	243,29	0,19	5,51	329,93	63,58	393,5
KhaiQuang	10	6	8	2023	21,73	1,79	6,85	31,16	114,53	0,19	5,5	301,07	0	301,07
KhaiQuang	11	6	8	2023	21,83	2,2	6,76	31,2	376,07	0,2	5,47	326,03	0	326,03
KhaiQuang	12	6	8	2023	21,84	2,08	6,65	31,15	536	0,2	5,47	324,6	0	324,6
KhaiQuang	13	6	8	2023	21,71	2,09	6,83	31,41	782,17	0,18	5,36	184,7	0	184,7
KhaiQuang	14	6	8	2023	21,68	1,71	6,8	31,44	442,68	0,19	5,39	242,7	110,77	353,47
KhaiQuang	15	6	8	2023	21,7	1,82	6,83	31,27	22,31	0,19	5,45	237,67	190,43	428,09
KhaiQuang	16	6	8	2023	21,86	2,4	6,84	31,37	418,5	0,19	5,43	295,99	158,67	454,66
KhaiQuang	17	6	8	2023	21,94	2,42	6,84	31,47	371,3	0,19	5,43	186,43	190,57	377
KhaiQuang	18	6	8	2023	21,87	2,49	6,75	31,31	326,62	0,19	5,47	80,81	168,18	248,99
KhaiQuang	19	6	8	2023	21,93	2,44	6,77	31,34	453,85	0,19	5,45	0	53,12	53,12
KhaiQuang	20	6	8	2023	21,93	2,08	6,76	31,36	396,12	0,19	5,43	0	160,47	160,47
KhaiQuang	21	6	8	2023	21,84	2,41	6,77	31,28	433,35	0,19	5,46	0	148,03	148,03
KhaiQuang	22	6	8	2023	21,9	2,77	6,77	31,29	324,13	0,19	5,47	0	40,03	40,03
KhaiQuang	23	6	8	2023	21,79	2,03	6,83	31,28	18,44	0,19	5,48	0	0	0
KhaiQuang	0	7	8	2023	21,8	2,22	6,77	31,19	355,04	0,19	5,48	0	0	0
KhaiQuang	1	7	8	2023	21,78	2,04	6,8	31,21	66,43	0,19	5,47	0	0	0
KhaiQuang	2	7	8	2023	21,8	2,03	6,83	31,17	27,3	0,19	5,46	0	0	0
KhaiQuang	3	7	8	2023	21,81	2	6,85	31,15	13,22	0,19	5,46	239,9	0	239,9
KhaiQuang	4	7	8	2023	21,81	1,95	6,89	31,15	11,27	0,19	5,46	320,02	0	320,02
KhaiQuang	5	7	8	2023	21,84	1,99	6,92	31,1	10,59	0,19	5,45	288,73	0	288,73
KhaiQuang	6	7	8	2023	21,88	2,17	6,94	31,05	9,86	0,19	5,45	0	13,34	13,34
KhaiQuang	7	7	8	2023	22,26	4,49	6,85	31,05	403,99	0,19	5,42	0	39,9	39,9
KhaiQuang	8	7	8	2023	22	2,06	6,75	31,05	342,76	0,19	5,42	0	67	67
KhaiQuang	9	7	8	2023	22,01	2,05	6,81	30,99	14,89	0,19	5,42	0	160,21	160,21
KhaiQuang	10	7	8	2023	22,02	2,1	6,79	31	85,19	0,19	5,41	0	40,07	40,07
KhaiQuang	11	7	8	2023	22,08	2,44	6,78	31,05	13,04	0,19	5,42	254,72	120,59	375,32
KhaiQuang	12	7	8	2023	22,05	2,33	6,84	30,97	259,53	0,19	5,43	320,31	160,55	480,86
KhaiQuang	13	7	8	2023	22,23	3,7	6,89	30,96	118,83	0,19	5,39	319,77	133,79	453,56
KhaiQuang	14	7	8	2023	22,53	4,1	6,88	31,09	22,97	0,19	5,37	298,65	160,36	459,01
KhaiQuang	15	7	8	2023	22,45	2,68	6,88	31,08	335,43	0,19	5,41	320,14	135,53	455,67
KhaiQuang	16	7	8	2023	22,59	4,14	6,85	31,15	449,5	0,19	5,41	319,67	160,28	479,95
KhaiQuang	17	7	8	2023	22,63	3,1	6,79	31,23	402,28	0,19	5,46	298,17	160,54	458,71
KhaiQuang	18	7	8	2023	22,54	3,37	6,81	31,08	400,17	0,19	5,48	320,18	169,33	489,5
KhaiQuang	19	7	8	2023	22,82	4,17	6,78	31,15	490,53	0,19	5,48	320,28	170,05	490,33
KhaiQuang	20	7	8	2023	22,71	2,22	6,74	31,18	427,72	0,19	5,48	299,43	183,68	483,1
KhaiQuang	21	7	8	2023	22,69	2,36	6,79	31,01	407,31	0,19	5,52	330,11	190,08	520,19
KhaiQuang	22	7	8	2023	22,62	2,21	6,76	31,05	559,04	0,19	5,49	329,95	190,57	520,52
KhaiQuang	23	7	8	2023	22,6	1,93	6,74	31,05	429,94	0,19	5,48	302,72	179,37	482,1
KhaiQuang	0	8	8	2023	22,61	2,18	6,75	30,98	436,27	0,18	5,53	329,87	190,42	520,28
KhaiQuang	1	8	8	2023	22,61	2,14	6,75	30,99	579,95	0,19	5,51	329,88	190,46	520,34
KhaiQuang	2	8	8	2023	22,59	1,76	6,72	31,05	451,2	0,19	5,48	302,57	190,33	492,9
KhaiQuang	3	8	8	2023	22,6	2,26	6,75	30,9	430,59	0,19	5,51	329,7	190,63	520,33
KhaiQuang	4	8	8	2023	22,63	2,3	6,74	30,94	625,38	0,19	5,48	326,76	135,98	462,74
KhaiQuang	5	8	8	2023	22,58	1,82	6,74	30,98	440,49	0,19	5,46	293,57	163,65	457,22
KhaiQuang	6	8	8	2023	22,63	2,26	6,73	30,87	441,31	0,19	5,45	319,66	160,5	480,16
KhaiQuang	7	8	8	2023	22,65	2,18	6,74	30,94	593,58	0,19	5,41	319,68	160,47	480,15
KhaiQuang	8	8	8	2023	22,61	1,83	6,73	31,03	452,87	0,19	5,37	293,87	159,99	453,86
KhaiQuang	9	8	8	2023	22,6	2,17	6,76	30,95	392,34	0,19	5,37	317,27	160,61	477,88

Tên Trạm	Giờ	Ngày	Tháng	Năm	COD	TSS	p H	Nhiệt độ	LL đầu ra	Amoni	Nitrat	LL vào MĐ1	LL vào MĐ3	LL vào O2 MĐ
KhaiQuang	10	8	8	2023	22,65	2,33	6,71	31,1	666,83	0,19	5,33	320	39,5	359,5
KhaiQuang	11	8	8	2023	22,7	2,39	6,68	31,22	328,11	0,19	5,3	210,18	0	210,18
KhaiQuang	12	8	8	2023	22,62	2,21	6,72	31,26	409,2	0,19	5,28	0	153,05	153,05
KhaiQuang	13	8	8	2023	22,66	2,14	6,73	31,37	522,57	0,19	5,29	17,32	160,47	177,79
KhaiQuang	14	8	8	2023	22,63	1,95	6,73	31,53	225,31	0,2	5,31	293,46	159,75	453,21
KhaiQuang	15	8	8	2023	22,59	1,83	6,74	31,51	20,72	0,19	5,34	323,09	160,41	483,5
KhaiQuang	16	8	8	2023	22,61	2,58	6,73	31,47	237,88	0,19	5,32	330	159,78	489,78
KhaiQuang	17	8	8	2023	22,51	1,9	6,71	31,58	53,59	0,19	5,34	82,57	177,08	259,65
KhaiQuang	18	8	8	2023	22,52	2,07	6,71	31,43	414,76	0,2	5,27	330,02	124,97	454,98
KhaiQuang	19	8	8	2023	22,51	1,95	6,68	31,42	552,48	0,2	5,26	330,15	150,57	480,72
KhaiQuang	20	8	8	2023	22,47	1,82	6,66	31,43	407,42	0,2	5,27	302,43	200,63	503,07
KhaiQuang	21	8	8	2023	22,44	2,34	6,74	31,36	435,28	0,2	5,25	330	195,74	525,74
KhaiQuang	22	8	8	2023	22,46	2,35	6,7	31,39	700,93	0,2	5,29	329,79	180,4	510,19
KhaiQuang	23	8	8	2023	22,41	2	6,67	31,37	348,09	0,19	5,33	275,49	180,43	455,92
KhaiQuang	0	9	8	2023	22,47	2,25	6,68	31,29	446,87	0,19	5,28	329,99	180,49	510,48
KhaiQuang	1	9	8	2023	22,61	3,16	6,66	31,29	596,23	0,19	5,33	329,65	180,5	510,15
KhaiQuang	2	9	8	2023	22,56	2,28	6,65	31,29	451,8	0,19	5,38	302,68	180,3	482,98
KhaiQuang	3	9	8	2023	22,55	2,24	6,7	31,25	418,4	0,19	5,35	329,85	180,83	510,68
KhaiQuang	4	9	8	2023	22,48	2,15	6,67	31,24	680,68	0,19	5,4	329,87	51,59	381,46
KhaiQuang	5	9	8	2023	22,39	1,7	6,66	31,22	388,09	0,19	5,43	275,25	180,28	455,53
KhaiQuang	6	9	8	2023	22,44	2,02	6,67	31,15	430,27	0,19	5,4	324,05	180,56	504,61
KhaiQuang	7	9	8	2023	22,56	2,66	6,65	31,17	558,81	0,19	5,42	328,46	174,99	503,45
KhaiQuang	8	9	8	2023	22,53	2,1	6,65	31,21	421,18	0,19	5,41	287,28	160,6	447,88
KhaiQuang	9	9	8	2023	22,55	2,07	6,71	31,22	376,97	0,19	5,38	319,9	125,78	445,68
KhaiQuang	10	9	8	2023	22,51	2,09	6,68	31,33	578,52	0,19	5,38	313,37	160,65	474,02
KhaiQuang	11	9	8	2023	22,44	1,78	6,68	31,43	345,67	0,19	5,39	266,73	147,06	413,79
KhaiQuang	12	9	8	2023	22,46	1,97	6,68	31,47	400,73	0,19	5,43	312,93	160,43	473,36
KhaiQuang	13	9	8	2023	22,59	2,54	6,68	31,53	492,63	0,19	5,45	319,87	160,42	480,29
KhaiQuang	14	9	8	2023	22,65	2,16	6,68	31,66	411,87	0,19	5,44	286,08	160,39	446,48
KhaiQuang	15	9	8	2023	22,71	2,13	6,7	31,68	387,94	0,19	5,43	320,17	160,37	480,54
KhaiQuang	16	9	8	2023	22,64	2,03	6,7	31,73	604,25	0,19	5,41	312,26	160,36	472,62
KhaiQuang	17	9	8	2023	22,7	2,37	6,7	31,73	330,05	0,19	5,34	266,95	160,15	427,1
KhaiQuang	18	9	8	2023	22,78	2,11	6,67	31,68	404,52	0,19	5,36	311,39	160,74	472,13
KhaiQuang	19	9	8	2023	22,85	2,33	6,68	31,7	415,16	0,19	5,43	319,87	159,82	479,68
KhaiQuang	20	9	8	2023	22,99	2,28	6,68	31,74	513,72	0,19	5,45	294,75	160,53	455,28
KhaiQuang	21	9	8	2023	23,13	2,2	6,69	31,63	399,87	0,19	5,42	320,17	152,59	472,77
KhaiQuang	22	9	8	2023	22,98	2,22	6,69	31,61	627,23	0,19	5,43	310,78	160,6	471,38
KhaiQuang	23	9	8	2023	22,97	2,14	6,69	31,58	352,99	0,19	5,46	267,17	160,49	427,67
KhaiQuang	0	10	8	2023	22,96	1,98	6,68	31,58	413,73	0,19	5,41	318,71	160,54	479,25
KhaiQuang	1	10	8	2023	23,02	2,63	6,68	31,58	589,78	0,19	5,44	293,32	40,21	333,53
KhaiQuang	2	10	8	2023	23,03	2,18	6,68	31,54	374,98	0,19	5,45	0	106,53	106,53
KhaiQuang	3	10	8	2023	23,13	2,14	6,7	31,47	400,58	0,19	5,41	27,28	160,28	187,57
KhaiQuang	4	10	8	2023	22,99	2,26	6,69	31,47	570,16	0,19	5,49	318,94	152,97	471,91
KhaiQuang	5	10	8	2023	23,03	2,48	6,7	31,47	219,98	0,19	5,5	313,78	160,59	474,37
KhaiQuang	6	10	8	2023	23,16	2,16	6,71	31,4	292,07	0,19	5,44	319,09	152,67	471,77
KhaiQuang	7	10	8	2023	23,27	2,73	6,71	31,39	443,07	0,18	5,46	319,68	160,42	480,09
KhaiQuang	8	10	8	2023	23,24	1,84	6,71	31,39	133,05	0,18	5,45	318,6	160,59	479,19
KhaiQuang	9	10	8	2023	23,2	2,04	6,71	31,47	393,92	0,19	5,4	319,97	160,5	480,47
KhaiQuang	10	10	8	2023	23,04	2,28	6,67	31,46	618,29	0,18	5,43	318,28	160,58	478,86
KhaiQuang	11	10	8	2023	22,98	2	6,66	31,4	353,56	0,19	5,47	293,63	160,49	454,12
KhaiQuang	12	10	8	2023	23,03	2,08	6,69	31,47	415,4	0,19	5,46	319,69	160,31	480
KhaiQuang	13	10	8	2023	23,05	2,35	6,67	31,46	581,54	0,19	5,49	320,28	160,55	480,83
KhaiQuang	14	10	8	2023	23,18	2,28	6,66	31,47	354,14	0,19	5,47	320,03	160,29	480,33
KhaiQuang	15	10	8	2023	23,24	2,16	6,7	31,5	398,01	0,19	5,47	319,93	160,59	480,53
KhaiQuang	16	10	8	2023	23,13	2,34	6,66	31,47	625,16	0,19	5,54	319,86	160,06	479,92
KhaiQuang	17	10	8	2023	23,19	2,22	6,64	31,47	354,78	0,18	5,53	266,86	160,4	427,26
KhaiQuang	18	10	8	2023	23,26	2,15	6,68	31,47	412,45	0,18	5,49	320,35	160,02	480,38
KhaiQuang	19	10	8	2023	23,28	2,33	6,67	31,47	494,01	0,18	5,5	320,11	160,51	480,62
KhaiQuang	20	10	8	2023	23,35	2,17	6,65	31,47	427,64	0,18	5,49	320,16	154,51	474,67
KhaiQuang	21	10	8	2023	23,49	2,16	6,69	31,46	404,01	0,18	5,47	319,75	160,25	480

Tên Trạm	Giờ	Ngày	Tháng	Năm	COD	TSS	p H	Nhiệt độ	LL đầu ra	Amoni	Nitrat	LL vào MĐ1	LL vào MĐ3	LL vào O2 MĐ
KhaiQuang	22	10	8	2023	23,37	2,3	6,67	31,38	625,8	0,18	5,49	320,65	160,45	481,1
KhaiQuang	23	10	8	2023	23,25	1,99	6,64	31,36	375,03	0,18	5,5	266,47	160,35	426,83
KhaiQuang	0	11	8	2023	23,32	2,11	6,68	31,36	412,73	0,18	5,45	320,21	160,72	480,93
KhaiQuang	1	11	8	2023	23,47	3,44	6,68	31,36	593,05	0,18	5,48	320,11	160,46	480,57
KhaiQuang	2	11	8	2023	23,4	2,23	6,65	31,33	344,71	0,18	5,49	319,81	160,6	480,41
KhaiQuang	3	11	8	2023	23,56	2,25	6,69	31,3	399,02	0,19	5,41	320,13	160,58	480,72
KhaiQuang	4	11	8	2023	23,44	2,37	6,65	31,26	622,28	0,18	5,47	320,1	147,06	467,16
KhaiQuang	5	11	8	2023	23,23	1,71	6,63	31,26	369,75	0,18	5,5	266,72	160,37	427,08
KhaiQuang	6	11	8	2023	23,32	2,14	6,66	31,26	413,68	0,18	5,39	319,74	160,33	480,08
KhaiQuang	7	11	8	2023	23,44	3,01	6,64	31,25	611,62	0,18	5,43	319,77	160,27	480,03
KhaiQuang	8	11	8	2023	23,38	2,05	6,62	31,23	304,37	0,18	5,45	293,78	159,82	453,61
KhaiQuang	9	11	8	2023	23,48	2,27	6,66	31,26	392,1	0,18	5,34	0	160,49	160,49
KhaiQuang	10	11	8	2023	23,48	2,52	6,63	31,26	607,63	0,19	5,38	0	154,65	154,65
KhaiQuang	11	11	8	2023	23,59	2,78	6,59	31,26	341,37	0,18	5,43	80,17	160,34	240,52
KhaiQuang	12	11	8	2023	23,71	2,57	6,63	31,37	413,28	0,19	5,35	320,34	154,42	474,76
KhaiQuang	13	11	8	2023	23,54	2,1	6,64	31,3	156,62	0,19	5,41	319,98	133,73	453,7
KhaiQuang	14	11	8	2023	23,56	2,68	6,67	31,19	28,77	0,18	5,43	320	160,38	480,38
KhaiQuang	15	11	8	2023	23,95	2,89	6,68	31,28	401,72	0,19	5,33	320,03	160,78	480,82
KhaiQuang	16	11	8	2023	24,03	3,18	6,63	31,28	628,95	0,18	5,42	319,93	160,43	480,37
KhaiQuang	17	11	8	2023	23,98	2,35	6,59	31,26	354,27	0,18	5,46	239,86	160,6	400,46
KhaiQuang	18	11	8	2023	24,06	2,25	6,63	31,23	409,66	0,18	5,35	333,19	187,39	520,58
KhaiQuang	19	11	8	2023	24,05	3,42	6,63	31,15	598,28	0,18	5,41	339,99	200,74	540,73
KhaiQuang	20	11	8	2023	23,9	2,19	6,63	31,15	336,45	0,18	5,45	310,48	200,7	511,17
KhaiQuang	21	11	8	2023	24,01	2,25	6,65	31,15	408,06	0,19	5,32	339,86	200,51	540,37
KhaiQuang	22	11	8	2023	23,8	2,38	6,61	31,15	658,7	0,18	5,4	339,01	200,29	539,3
KhaiQuang	23	11	8	2023	23,61	1,89	6,59	31,1	386,8	0,18	5,45	226,56	200,42	426,98
KhaiQuang	0	12	8	2023	23,69	2,3	6,62	31,05	446,1	0,18	5,36	337,96	199,93	537,88
KhaiQuang	1	12	8	2023	23,74	3,22	6,62	31,05	543,42	0,18	5,42	338,81	200,42	539,23
KhaiQuang	2	12	8	2023	23,64	2,14	6,61	31,04	466,12	0,18	5,5	309,37	196,07	505,44
KhaiQuang	3	12	8	2023	23,85	2,48	6,63	31,03	433,71	0,18	5,41	337,13	200,56	537,69
KhaiQuang	4	12	8	2023	23,65	2,43	6,61	31	703,76	0,18	5,48	334,35	200,72	535,07
KhaiQuang	5	12	8	2023	23,41	1,68	6,59	30,94	399,16	0,18	5,53	222,33	200,48	422,81
KhaiQuang	6	12	8	2023	23,52	2,25	6,61	30,94	449,01	0,18	5,43	332,1	173,24	505,34
KhaiQuang	7	12	8	2023	23,54	2,56	6,61	30,93	476,43	0,18	5,46	333,46	42,57	376,02
KhaiQuang	8	12	8	2023	23,52	2,11	6,6	30,94	520,77	0,18	5,51	325,51	156,35	481,86
KhaiQuang	9	12	8	2023	23,75	2,42	6,63	31,01	423,33	0,18	5,42	320,15	170,5	490,65
KhaiQuang	10	12	8	2023	23,62	2,48	6,59	31,04	681,94	0,18	5,49	319,68	170,36	490,04
KhaiQuang	11	12	8	2023	23,51	1,96	6,57	31,08	379,73	0,18	5,53	267,24	170,72	437,96
KhaiQuang	12	12	8	2023	23,59	2,12	6,64	31,22	348,11	0,18	5,43	320,03	170,68	490,71
KhaiQuang	13	12	8	2023	23,58	2,27	6,63	31,29	444,65	0,18	5,51	320,07	170,34	490,41
KhaiQuang	14	12	8	2023	23,66	2,28	6,59	31,38	414,15	0,18	5,58	319,9	170,5	490,4
KhaiQuang	15	12	8	2023	23,82	2,35	6,64	31,5	393,48	0,18	5,51	320,27	170,51	490,78
KhaiQuang	16	12	8	2023	23,67	2,45	6,61	31,52	635,17	0,18	5,58	319,52	170,27	489,78
KhaiQuang	17	12	8	2023	23,47	1,78	6,59	31,53	371,84	0,18	5,62	266,82	170,49	437,31
KhaiQuang	18	12	8	2023	23,5	2,06	6,64	31,47	416,98	0,18	5,51	320,03	170,47	490,5
KhaiQuang	19	12	8	2023	23,56	2,9	6,63	31,47	552,22	0,18	5,54	317,48	166,92	484,4
KhaiQuang	20	12	8	2023	23,52	2,06	6,62	31,42	379,72	0,18	5,57	325,38	180,46	505,84
KhaiQuang	21	12	8	2023	23,65	2,13	6,68	31,33	408,52	0,18	5,45	176,73	197,68	374,42
KhaiQuang	22	12	8	2023	23,55	2,42	6,65	31,34	638,16	0,18	5,51	0	50,18	50,18
KhaiQuang	23	12	8	2023	23,36	1,76	6,64	31,31	369,77	0,18	5,57	137,79	201,96	339,75
KhaiQuang	0	13	8	2023	23,47	2,05	6,68	31,32	430,86	0,18	5,48	330,09	220,72	550,82
KhaiQuang	1	13	8	2023	23,65	3,48	6,7	31,28	431,88	0,18	5,56	328,32	202,25	530,57
KhaiQuang	2	13	8	2023	23,57	1,67	6,74	31,26	40,98	0,18	5,6	330,04	217,88	547,92
KhaiQuang	3	13	8	2023	23,68	2,1	6,75	31,16	390,51	0,18	5,51	328,23	128,54	456,77
KhaiQuang	4	13	8	2023	23,58	2,39	6,71	31,15	621,57	0,18	5,58	330,05	0	330,05
KhaiQuang	5	13	8	2023	23,42	1,92	6,68	31,11	397,17	0,17	5,63	273,07	199,41	472,48
KhaiQuang	6	13	8	2023	23,55	2,11	6,72	31,11	487,53	0,18	5,52	327,92	226,51	554,42
KhaiQuang	7	13	8	2023	23,65	3,09	6,67	31,05	755,23	0,17	5,58	326,47	57,73	384,2
KhaiQuang	8	13	8	2023	23,58	1,76	6,73	31,06	17,71	0,18	5,51	269,07	0	269,07
KhaiQuang	9	13	8	2023	23,66	2,17	6,76	31,15	388,69	0,18	5,46	0	0	0

Tên Trạm	Giờ	Ngày	Tháng	Năm	COD	TSS	p H	Nhiệt độ	LL đầu ra	Amoni	Nitrat	LL vào MĐ1	LL vào MĐ3	LL vào 02 MĐ
KhaiQuang	10	13	8	2023	23,57	1,96	6,74	31,16	128,83	0,18	5,47	0	211,33	211,33
KhaiQuang	11	13	8	2023	23,72	3,24	6,59	31,24	845,62	0,18	5,51	0	230,75	230,75
KhaiQuang	12	13	8	2023	23,75	2,22	6,63	31,38	74,2	0,18	5,52	240,97	211,33	452,29
KhaiQuang	13	13	8	2023	23,78	1,99	6,68	31,52	7,32	0,18	5,56	320,41	0	320,41
KhaiQuang	14	13	8	2023	23,78	1,94	6,7	31,54	5,76	0,18	5,58	319,99	168,22	488,22
KhaiQuang	15	13	8	2023	23,82	2,43	6,7	31,64	425,91	0,18	5,53	80,23	200,33	280,56
KhaiQuang	16	13	8	2023	23,63	2,05	6,68	31,61	152,97	0,18	5,53	53,64	50,09	103,73
KhaiQuang	17	13	8	2023	23,66	2,77	6,66	31,56	167,21	0,18	5,54	319,84	0	319,84
KhaiQuang	18	13	8	2023	23,65	2,14	6,72	31,77	375,32	0,18	5,52	159,71	16,78	176,48
KhaiQuang	19	13	8	2023	23,54	1,94	6,76	31,8	25,85	0,18	5,53	184,21	198,56	382,77
KhaiQuang	20	13	8	2023	23,39	1,77	6,66	31,69	395,19	0,17	5,6	0	200,53	200,53
KhaiQuang	21	13	8	2023	23,33	1,73	6,7	31,68	0,7	0,18	5,56	241,42	0	241,42
KhaiQuang	22	13	8	2023	22,71	1,71	6,88	30,84	0,49	0,18	5,54	319,97	0	319,97
KhaiQuang	23	13	8	2023	22,91	1,99	6,64	31,49	839,89	0,17	5,44	266,84	12,51	279,35
KhaiQuang	0	14	8	2023	22,94	1,98	6,74	31,64	355,49	0,17	5,39	240,85	150,38	391,23
KhaiQuang	1	14	8	2023	22,94	1,78	6,79	31,65	10,5	0,17	5,42	320,05	150,42	470,47
KhaiQuang	2	14	8	2023	23,02	2,16	6,64	31,52	703,6	0,17	5,49	319,96	150,39	470,35
KhaiQuang	3	14	8	2023	23,39	3,47	6,76	31,46	256,92	0,17	5,46	320,72	150,79	471,52
KhaiQuang	4	14	8	2023	23,18	1,83	6,82	31,47	11,75	0,17	5,45	319,6	37,71	357,31
KhaiQuang	5	14	8	2023	23,12	2,05	6,62	31,38	822,98	0,17	5,5	259,89	0	259,89
KhaiQuang	6	14	8	2023	23,09	2,05	6,72	31,43	399,13	0,17	5,45	240,41	0	240,41
KhaiQuang	7	14	8	2023	23,02	1,66	6,76	31,47	38,57	0,17	5,44	293,32	0	293,32
KhaiQuang	8	14	8	2023	23,15	2,75	6,67	31,44	586,56	0,17	5,47	0	37,65	37,65
KhaiQuang	9	14	8	2023	23,26	2,92	6,63	31,43	205,05	0,17	5,46	0	150,18	150,18
KhaiQuang	10	14	8	2023	23,37	2,34	6,7	31,47	10,78	0,17	5,44	16,82	37,53	54,34
KhaiQuang	11	14	8	2023	23,44	2,3	6,7	31,45	487,23	0,17	5,47	0	149,65	149,65
KhaiQuang	12	14	8	2023	23,39	1,91	6,72	31,68	18,92	0,17	5,48	0	170,32	170,32
KhaiQuang	13	14	8	2023	23,41	1,81	6,81	31,74	9,98	0,17	5,51	129,33	171,83	301,17
KhaiQuang	14	14	8	2023	23,46	2,03	6,79	31,86	14,04	0,17	5,52	330,81	202,96	533,77
KhaiQuang	15	14	8	2023	23,52	2,22	6,8	32,09	327,26	0,17	5,43	307,69	125,42	433,11
KhaiQuang	16	14	8	2023	23,51	2,47	6,84	32,02	22,27	0,17	5,45	330,02	181,4	511,42
KhaiQuang	17	14	8	2023	23,94	4,42	6,73	32,03	484,78	0,17	5,58	293,26	168,87	462,13
KhaiQuang	18	14	8	2023	23,88	2,71	6,75	32,07	457,57	0,17	5,71	241,69	200,95	442,64
KhaiQuang	19	14	8	2023	23,54	1,85	6,76	31,94	172,67	0,17	5,66	319,67	200,43	520,1
KhaiQuang	20	14	8	2023	23,73	2,88	6,71	31,82	601,22	0,17	5,56	319,62	200,14	519,76
KhaiQuang	21	14	8	2023	23,81	2,5	6,73	31,8	593,36	0,17	5,41	294,52	200,85	495,37
KhaiQuang	22	14	8	2023	23,69	1,93	6,75	31,76	165,86	0,17	5,38	324,91	200,37	525,27
KhaiQuang	23	14	8	2023	23,57	1,97	6,62	31,68	777,98	0,17	5,41	247,63	200,69	448,32
KhaiQuang	0	15	8	2023	23,63	2,2	6,68	31,67	575	0,17	5,33	248,77	208,6	457,37
KhaiQuang	1	15	8	2023	23,55	1,78	6,69	31,62	169,32	0,17	5,31	330,09	184,07	514,16
KhaiQuang	2	15	8	2023	23,69	2,9	6,61	31,57	655,07	0,17	5,36	330,4	220,6	551
KhaiQuang	3	15	8	2023	23,79	2,55	6,67	31,55	562,51	0,17	5,3	303,48	220,81	524,29
KhaiQuang	4	15	8	2023	23,69	1,94	6,69	31,47	167	0,17	5,29	329,97	183,83	513,8
KhaiQuang	5	15	8	2023	23,52	1,88	6,55	31,39	773,99	0,17	5,32	274,98	220,78	495,76
KhaiQuang	6	15	8	2023	23,61	2,24	6,63	31,36	577,43	0,17	5,26	247,28	186,67	433,96
KhaiQuang	7	15	8	2023	23,54	1,84	6,64	31,36	169,69	0,17	5,25	330,18	142,25	472,43
KhaiQuang	8	15	8	2023	23,6	2,6	6,56	31,35	644,24	0,17	5,26	328,89	170,2	499,09
KhaiQuang	9	15	8	2023	23,71	2,52	6,64	31,35	567,86	0,17	5,21	321,92	170,37	492,29
KhaiQuang	10	15	8	2023	23,59	1,99	6,67	31,36	161,07	0,17	5,19	330,12	170,36	500,48
KhaiQuang	11	15	8	2023	23,48	1,9	6,54	31,36	762,77	0,17	5,2	247,42	170,38	417,79
KhaiQuang	12	15	8	2023	23,52	2,19	6,64	31,51	536,7	0,17	5,16	243,7	219,62	463,32
KhaiQuang	13	15	8	2023	23,5	1,9	6,67	31,53	92,05	0,17	5,17	329,88	217,46	547,33
KhaiQuang	14	15	8	2023	23,59	2,66	6,55	31,61	698,6	0,17	5,22	330,3	196,13	526,43
KhaiQuang	15	15	8	2023	23,74	2,82	6,65	31,72	480,24	0,17	5,23	320,72	190,05	510,77
KhaiQuang	16	15	8	2023	23,63	1,95	6,68	31,7	145,76	0,17	5,24	329,91	190,51	520,42
KhaiQuang	17	15	8	2023	23,51	1,95	6,56	31,68	758,92	0,17	5,27	274,62	192,97	467,59
KhaiQuang	18	15	8	2023	23,55	2,22	6,64	31,68	565,49	0,17	5,24	236,59	227,32	463,91
KhaiQuang	19	15	8	2023	23,51	1,85	6,67	31,68	153,59	0,17	5,23	329,9	196,32	526,22
KhaiQuang	20	15	8	2023	23,52	2,24	6,61	31,62	570,82	0,17	5,22	322,52	170,9	493,42
KhaiQuang	21	15	8	2023	23,61	2,25	6,65	31,58	635,2	0,17	5,19	279,58	170,65	450,23

Tên Trạm	Giờ	Ngày	Tháng	Năm	COD	TSS	p H	Nhiệt độ	LL đầu ra	Amoni	Nitrat	LL vào MĐ1	LL vào MĐ3	LL vào O2 MĐ
KhaiQuang	22	15	8	2023	23,51	1,86	6,67	31,58	166,23	0,17	5,17	325,26	141,78	467,04
KhaiQuang	23	15	8	2023	23,37	1,9	6,59	31,5	764,22	0,17	5,16	247,58	170,14	417,72
KhaiQuang	0	16	8	2023	23,44	2,11	6,67	31,53	555,71	0,17	5,17	222,84	170,48	393,32
KhaiQuang	1	16	8	2023	23,43	1,86	6,71	31,49	122,1	0,17	5,18	330,02	170,33	500,35
KhaiQuang	2	16	8	2023	23,49	2,82	6,62	31,45	709,68	0,17	5,18	329,62	170,56	500,18
KhaiQuang	3	16	8	2023	23,59	2,47	6,69	31,37	479,3	0,17	5,19	302,52	170,53	473,05
KhaiQuang	4	16	8	2023	23,5	1,82	6,72	31,36	94,11	0,17	5,2	327,28	170,42	497,7
KhaiQuang	5	16	8	2023	23,36	1,9	6,62	31,29	764,24	0,17	5,18	274,82	170,57	445,39
KhaiQuang	6	16	8	2023	23,43	2,03	6,68	31,32	547,08	0,17	5,17	220,22	170,65	390,87
KhaiQuang	7	16	8	2023	23,39	1,79	6,71	31,33	93,78	0,17	5,14	330,31	170,38	500,69
KhaiQuang	8	16	8	2023	23,43	2,37	6,63	31,34	711,78	0,17	5,09	330,32	170,44	500,76
KhaiQuang	9	16	8	2023	23,57	2,63	6,71	31,41	469,18	0,17	5,09	301,65	170,58	472,23
KhaiQuang	10	16	8	2023	23,45	1,83	6,74	31,47	108,87	0,17	5,12	326,61	71,05	397,66
KhaiQuang	11	16	8	2023	23,3	1,82	6,62	31,46	755,29	0,17	5,14	271,67	170,59	442,26
KhaiQuang	12	16	8	2023	23,4	2,11	6,69	31,6	535,97	0,17	5,16	219,94	170,42	390,36
KhaiQuang	13	16	8	2023	23,37	1,84	6,71	31,74	83,53	0,17	5,22	328,3	170,72	499,02
KhaiQuang	14	16	8	2023	23,26	1,77	6,63	31,8	633,03	0,17	5,23	327,71	168,85	496,56
KhaiQuang	15	16	8	2023	23,34	1,88	6,71	31,86	503,82	0,17	5,25	302,82	160,47	463,29
KhaiQuang	16	16	8	2023	23,33	1,78	6,74	31,89	30,42	0,17	5,23	329,57	160,65	490,22
KhaiQuang	17	16	8	2023	23,21	1,85	6,58	31,88	751,82	0,17	5,22	275,23	160,5	435,73
KhaiQuang	18	16	8	2023	23,34	2,2	6,67	31,88	539,47	0,17	5,24	220,69	160,33	381,02
KhaiQuang	19	16	8	2023	23,31	1,85	6,69	31,89	85,24	0,16	5,22	330,18	160,99	491,17
KhaiQuang	20	16	8	2023	23,38	2,73	6,6	31,81	707,79	0,16	5,2	329,98	160,53	490,51
KhaiQuang	21	16	8	2023	23,44	2,28	6,7	31,79	453,04	0,17	5,19	302,37	160,47	462,84
KhaiQuang	22	16	8	2023	23,35	1,74	6,73	31,79	86,11	0,16	5,17	326,04	66,89	392,93
KhaiQuang	23	16	8	2023	23,21	1,77	6,61	31,71	755,17	0,16	5,15	247,54	160,55	408,09
KhaiQuang	0	17	8	2023	23,32	1,97	6,69	31,74	540,15	0,16	5,14	220,33	160,68	381,02
KhaiQuang	1	17	8	2023	23,28	1,78	6,71	31,69	79,99	0,17	5,16	329,93	160,57	490,49
KhaiQuang	2	17	8	2023	23,35	2,72	6,63	31,67	708,26	0,17	5,16	330,02	160,7	490,73
KhaiQuang	3	17	8	2023	23,44	2,24	6,72	31,62	422,91	0,17	5,15	301,99	160,31	462,3
KhaiQuang	4	17	8	2023	23,4	1,82	6,75	31,58	38,97	0,17	5,15	329,55	160,64	490,19
KhaiQuang	5	17	8	2023	23,3	1,82	6,62	31,58	758,29	0,17	5,14	247,7	160,42	408,12
KhaiQuang	6	17	8	2023	23,39	2,09	6,68	31,56	540,22	0,17	5,11	219,78	160,48	380,26
KhaiQuang	7	17	8	2023	23,36	1,79	6,7	31,55	77,83	0,16	5,1	327,35	66,8	394,15
KhaiQuang	8	17	8	2023	23,44	2,66	6,62	31,55	706,87	0,17	5,06	320,36	160,48	480,84
KhaiQuang	9	17	8	2023	23,51	2,3	6,7	31,64	468,48	0,17	5,04	80,07	160,5	240,58
KhaiQuang	10	17	8	2023	23,42	1,79	6,72	31,68	86,52	0,17	5,08	26,79	160,45	187,24
KhaiQuang	11	17	8	2023	23,26	1,79	6,61	31,69	750,19	0,17	5,14	319,87	160,41	480,27
KhaiQuang	12	17	8	2023	23,36	1,94	6,68	31,91	480,88	0,17	5,15	294,18	160,33	454,52
KhaiQuang	13	17	8	2023	23,32	1,73	6,7	32,04	24,3	0,17	5,2	312,23	160,4	472,63
KhaiQuang	14	17	8	2023	23,38	2,38	6,66	32,15	426,49	0,16	5,22	320,09	160,34	480,43
KhaiQuang	15	17	8	2023	23,49	2,01	6,71	32,24	388,18	0,17	5,16	293,22	160,69	453,91
KhaiQuang	16	17	8	2023	23,42	1,79	6,73	32,24	73,78	0,17	5,08	319,99	160,38	480,38
KhaiQuang	17	17	8	2023	23,28	1,79	6,6	32,31	731,42	0,17	5,01	292,97	161,15	454,12
KhaiQuang	18	17	8	2023	23,42	2,29	6,68	32,31	522,33	0,17	5,1	213,99	160,42	374,41
KhaiQuang	19	17	8	2023	23,41	1,87	6,71	32,33	71,09	0,17	5,16	320,21	160,28	480,48
KhaiQuang	20	17	8	2023	23,28	1,74	6,62	32,28	645,84	0,17	5,22	319,99	160,7	480,69
KhaiQuang	21	17	8	2023	23,36	1,92	6,68	32,22	535,45	0,17	5,21	294,4	160,45	454,85
KhaiQuang	22	17	8	2023	23,31	1,72	6,7	32,22	88,98	0,16	5,22	320,23	170,59	490,82
KhaiQuang	23	17	8	2023	23,19	1,74	6,59	32,2	751,2	0,16	5,25	293,31	170,27	463,58
KhaiQuang	0	18	8	2023	23,3	1,99	6,66	32,18	539,08	0,17	5,2	213,67	170,67	384,34
KhaiQuang	1	18	8	2023	23,34	2,01	6,69	32,19	74,57	0,17	5,2	312,27	170,98	483,25
KhaiQuang	2	18	8	2023	23,2	1,78	6,63	32,11	629,88	0,17	5,2	319,9	170,62	490,52
KhaiQuang	3	18	8	2023	23,33	2,02	6,66	32,11	547,96	0,17	5,16	296,58	171,12	467,69
KhaiQuang	4	18	8	2023	23,31	1,79	6,68	32,11	109,18	0,17	5,14	320,08	170,62	490,7
KhaiQuang	5	18	8	2023	23,18	1,8	6,58	32,02	752,34	0,17	5,14	266,98	170,63	437,6
KhaiQuang	6	18	8	2023	23,34	2,13	6,63	32,02	547,85	0,17	5,12	213,88	170,41	384,28
KhaiQuang	7	18	8	2023	23,35	1,88	6,66	32	93,45	0,17	5,12	319,67	42,4	362,07
KhaiQuang	8	18	8	2023	23,21	1,83	6,61	31,99	652,76	0,17	5,11	319,9	0	319,9
KhaiQuang	9	18	8	2023	23,36	2,02	6,64	32	547,77	0,17	5,07	0	0	0

Tên Trạm	Giờ	Ngày	Tháng	Năm	COD	TSS	p H	Nhiệt độ	LL đầu ra	Amoni	Nitrat	LL vào MĐ1	LL vào MĐ3	LL vào O2 MĐ
KhaiQuang	10	18	8	2023	23,37	1,88	6,67	32	106,58	0,17	5,07	0	107,22	107,22
KhaiQuang	11	18	8	2023	23,22	2,07	6,61	31,93	719,67	0,17	5,07	159,98	160,44	320,42
KhaiQuang	12	18	8	2023	23,23	1,93	6,62	31,97	92,39	0,17	5,07	313,9	160,32	474,22
KhaiQuang	13	18	8	2023	23,29	1,82	6,68	32	9,23	0,17	5,08	320,22	160,51	480,72
KhaiQuang	14	18	8	2023	23,27	1,79	6,68	32,05	241,59	0,17	5,1	319,56	160,51	480,07
KhaiQuang	15	18	8	2023	23,45	1,98	6,69	32,25	378,28	0,17	5,09	320,19	160,54	480,73
KhaiQuang	16	18	8	2023	23,42	1,93	6,71	32,33	57,32	0,17	5,12	320,23	160,47	480,69
KhaiQuang	17	18	8	2023	23,27	1,86	6,64	32,23	739,87	0,17	5,13	320,32	160,52	480,84
KhaiQuang	18	18	8	2023	23,39	2,06	6,68	32,28	534,8	0,17	5,16	214,07	160,82	374,9
KhaiQuang	19	18	8	2023	23,4	1,93	6,7	32,25	78,41	0,17	5,2	320,03	160,47	480,51
KhaiQuang	20	18	8	2023	23,27	1,81	6,66	32,21	648,77	0,17	5,23	319,98	160,68	480,66
KhaiQuang	21	18	8	2023	23,41	1,95	6,69	32,2	562,44	0,17	5,19	320,24	160,27	480,51
KhaiQuang	22	18	8	2023	23,4	1,83	6,71	32,15	88,04	0,17	5,17	319,86	93,13	412,98
KhaiQuang	23	18	8	2023	23,25	1,85	6,65	32,07	752,62	0,17	5,15	320,12	160,63	480,75
KhaiQuang	0	19	8	2023	23,43	2,32	6,69	32,13	538,23	0,17	5,12	213,68	160,67	374,35
KhaiQuang	1	19	8	2023	23,46	2,07	6,72	32,12	75,47	0,17	5,17	320,11	160,2	480,31
KhaiQuang	2	19	8	2023	23,32	1,77	6,68	32,05	551,08	0,17	5,17	320,33	160,29	480,62
KhaiQuang	3	19	8	2023	23,41	1,94	6,7	32,03	609,83	0,17	5,13	319,93	160,51	480,44
KhaiQuang	4	19	8	2023	23,38	1,82	6,71	32	44,32	0,17	5,13	320,22	160,46	480,68
KhaiQuang	5	19	8	2023	23,3	2,05	6,65	31,92	750,69	0,17	5,13	293,42	161,61	455,02
KhaiQuang	6	19	8	2023	23,44	2,07	6,68	31,95	543,43	0,17	5,09	213,58	160,12	373,71
KhaiQuang	7	19	8	2023	23,45	1,86	6,7	31,91	75,92	0,17	5,1	319,17	161,59	480,77
KhaiQuang	8	19	8	2023	23,3	1,74	6,68	31,88	595,97	0,17	5,15	319,97	160,38	480,34
KhaiQuang	9	19	8	2023	23,44	1,98	6,71	31,88	586,68	0,17	5,1	133,37	160,66	294,03
KhaiQuang	10	19	8	2023	23,41	1,78	6,73	31,92	88,91	0,17	5,09	0	40,09	40,09
KhaiQuang	11	19	8	2023	23,29	1,9	6,68	31,91	749,62	0,17	5,07	106,83	164,73	271,56
KhaiQuang	12	19	8	2023	23,47	2,19	6,71	32,05	538,07	0,17	5,05	320,73	160,47	481,2
KhaiQuang	13	19	8	2023	23,49	1,97	6,73	32,11	72,55	0,17	5,11	319,95	160,64	480,59
KhaiQuang	14	19	8	2023	23,35	1,87	6,75	32,09	223,05	0,17	5,16	320,34	160,68	481,02
KhaiQuang	15	19	8	2023	23,47	1,88	6,78	32,13	340,12	0,17	5,12	320,39	160,36	480,75
KhaiQuang	16	19	8	2023	23,41	1,71	6,8	32,11	28,14	0,17	5,13	320,12	160,55	480,67
KhaiQuang	17	19	8	2023	23,33	2,1	6,73	32,11	752,16	0,16	5,14	320,24	160,5	480,74
KhaiQuang	18	19	8	2023	23,52	2,25	6,72	32,11	542,18	0,17	5,06	213,13	160,34	373,47
KhaiQuang	19	19	8	2023	23,48	1,77	6,74	32,11	75,55	0,17	5,06	320,57	160,36	480,93
KhaiQuang	20	19	8	2023	23,34	1,69	6,74	32,07	654,2	0,17	5,09	319,72	160,54	480,27
KhaiQuang	21	19	8	2023	23,46	1,84	6,75	32,03	557,33	0,17	5,02	320	160,36	480,36
KhaiQuang	22	19	8	2023	23,41	1,66	6,76	32	88,74	0,17	5	318,93	40,2	359,13
KhaiQuang	23	19	8	2023	23,32	1,87	6,72	32	750,08	0,17	5,04	320,19	53,43	373,62
KhaiQuang	0	20	8	2023	23,49	2,06	6,74	31,97	544,25	0,17	4,98	213,63	160,43	374,06
KhaiQuang	1	20	8	2023	23,46	1,74	6,76	31,9	76,62	0,17	4,99	320,49	161,38	481,87
KhaiQuang	2	20	8	2023	23,35	1,7	6,74	31,89	588,54	0,17	5,04	320,02	160,45	480,47
KhaiQuang	3	20	8	2023	23,41	1,78	6,78	31,88	477,15	0,17	5,01	213,62	161,88	375,5
KhaiQuang	4	20	8	2023	23,41	1,77	6,81	31,89	20,66	0,17	5,01	0	160,18	160,18
KhaiQuang	5	20	8	2023	23,38	1,92	6,72	31,82	749,47	0,17	5,06	0	160,28	160,28
KhaiQuang	6	20	8	2023	23,48	2	6,74	31,78	544,17	0,17	5	0	160,5	160,5
KhaiQuang	7	20	8	2023	23,46	1,78	6,76	31,79	79,55	0,17	4,99	319,75	160,57	480,32
KhaiQuang	8	20	8	2023	23,42	1,99	6,78	31,7	136,48	0,17	5,02	319,98	160,61	480,58
KhaiQuang	9	20	8	2023	23,53	2,02	6,81	31,67	402,68	0,17	4,97	320,27	160,43	480,7
KhaiQuang	10	20	8	2023	23,47	1,75	6,83	31,67	91,87	0,17	4,95	319,97	40,08	360,05
KhaiQuang	11	20	8	2023	23,42	1,92	6,76	31,58	668,94	0,17	4,97	320,12	0	320,12
KhaiQuang	12	20	8	2023	23,53	2,05	6,77	31,58	429,59	0,17	4,92	159,88	0	159,88
KhaiQuang	13	20	8	2023	23,51	1,79	6,78	31,51	79,77	0,17	4,92	0	0	0
KhaiQuang	14	20	8	2023	23,43	1,75	6,78	31,51	556,21	0,17	4,93	0	0	0
KhaiQuang	15	20	8	2023	23,38	1,61	6,77	31,52	264,11	0,17	4,97	0	0	0
KhaiQuang	16	20	8	2023	22,86	1,98	7	30,18	13,37	0,17	5,03	0	80,17	80,17
KhaiQuang	17	20	8	2023	23,1	1,96	6,83	31,39	188,52	0,17	4,84	0	160,44	160,44
KhaiQuang	18	20	8	2023	23,1	1,67	6,88	31,34	13,77	0,17	4,9	293,92	160,56	454,47
KhaiQuang	19	20	8	2023	23,12	1,63	6,91	31,26	11,23	0,17	4,92	319,97	40,08	360,05
KhaiQuang	20	20	8	2023	23,13	1,69	6,91	31,28	78,06	0,17	4,94	320,47	0	320,47
KhaiQuang	21	20	8	2023	23,26	1,93	6,86	31,25	387,1	0,17	4,9	26,71	0	26,71

Tên Trạm	Giờ	Ngày	Tháng	Năm	COD	TSS	p H	Nhiệt độ	LL đầu ra	Amoni	Nitrat	LL vào MĐ1	LL vào MĐ3	LL vào O2 MĐ
KhaiQuang	22	20	8	2023	23,29	2,02	6,88	31,22	51,67	0,17	4,87	0	0	0
KhaiQuang	23	20	8	2023	23,28	2,05	6,81	31,22	730,32	0,17	4,88	0	0	0
KhaiQuang	0	21	8	2023	23,27	1,84	6,83	31,16	117,72	0,17	4,9	0	147,03	147,03
KhaiQuang	1	21	8	2023	23,3	1,78	6,89	31,05	13,71	0,17	4,89	285,83	147,11	432,94
KhaiQuang	2	21	8	2023	23,29	1,63	6,81	31,11	42,75	0,17	4,89	320,38	160,49	480,87
KhaiQuang	3	21	8	2023	23,31	1,59	6,81	31,05	28,38	0,17	4,89	311,9	160,87	472,77
KhaiQuang	4	21	8	2023	23,33	1,57	6,9	30,9	16,47	0,17	4,88	319,79	160,33	480,12
KhaiQuang	5	21	8	2023	23,38	1,96	6,81	30,99	639,59	0,17	4,85	310,14	160,61	470,75
KhaiQuang	6	21	8	2023	23,47	2,13	6,83	30,85	423,55	0,17	4,84	240,3	160,42	400,72
KhaiQuang	7	21	8	2023	23,45	1,88	6,84	30,84	71,48	0,17	4,77	53,24	40,22	93,46
KhaiQuang	8	21	8	2023	23,42	1,84	6,83	30,91	529,65	0,17	4,76	0	0	0
KhaiQuang	9	21	8	2023	23,5	2,47	6,79	30,97	676,25	0,17	4,79	0	0	0
KhaiQuang	10	21	8	2023	23,45	1,82	6,8	30,95	163,1	0,17	4,83	240,19	66,84	307,03
KhaiQuang	11	21	8	2023	23,42	1,9	6,85	31,11	295,11	0,17	4,85	319,88	160,41	480,29
KhaiQuang	12	21	8	2023	23,45	1,81	6,9	31,3	9,99	0,17	4,87	320,13	160,37	480,49
KhaiQuang	13	21	8	2023	23,49	1,79	6,92	31,52	5,08	0,17	4,92	320,1	160,47	480,57
KhaiQuang	14	21	8	2023	23,6	2,31	6,88	31,46	497,5	0,17	4,96	320,18	160,43	480,62
KhaiQuang	15	21	8	2023	23,69	2,03	6,77	31,56	484,57	0,17	4,94	320,55	160,37	480,92
KhaiQuang	16	21	8	2023	23,66	1,85	6,79	31,58	40,56	0,17	4,96	320,02	160,49	480,51
KhaiQuang	17	21	8	2023	23,66	2,27	6,76	31,65	740,77	0,17	4,96	319,92	160,73	480,66
KhaiQuang	18	21	8	2023	23,81	2,24	6,77	31,61	543,61	0,17	4,93	213,88	160,32	374,19
KhaiQuang	19	21	8	2023	23,8	1,97	6,78	31,58	78,17	0,17	4,91	319,89	160,62	480,51
KhaiQuang	20	21	8	2023	23,72	2,05	6,76	31,58	694,9	0,17	4,92	319,64	160,73	480,37
KhaiQuang	21	21	8	2023	23,83	2,07	6,73	31,51	523,99	0,17	4,85	320,33	160,62	480,95
KhaiQuang	22	21	8	2023	23,82	1,88	6,75	31,47	89,08	0,18	4,83	320,44	160,46	480,9
KhaiQuang	23	21	8	2023	23,72	1,99	6,73	31,55	751,53	0,17	4,88	320,16	160,25	480,41
KhaiQuang	0	22	8	2023	23,89	2,2	6,74	31,5	547,52	0,17	4,83	213,7	162,92	376,62
KhaiQuang	1	22	8	2023	23,89	2,01	6,76	31,47	75,44	0,17	4,83	320,06	160,31	480,37
KhaiQuang	2	22	8	2023	23,82	2,04	6,75	31,47	538,8	0,17	4,88	320,38	160,49	480,88
KhaiQuang	3	22	8	2023	23,94	2,15	6,73	31,42	638,86	0,17	4,83	320,32	160,26	480,58
KhaiQuang	4	22	8	2023	23,91	1,97	6,74	31,41	90,65	0,17	4,83	320,42	160,35	480,77
KhaiQuang	5	22	8	2023	23,8	2,07	6,72	31,44	747,28	0,17	4,91	319,83	160,36	480,18
KhaiQuang	6	22	8	2023	23,96	2,36	6,73	31,38	548,32	0,17	4,84	214,08	160,43	374,5
KhaiQuang	7	22	8	2023	23,93	2,07	6,74	31,36	76,14	0,17	4,83	320,08	160,5	480,58
KhaiQuang	8	22	8	2023	23,82	1,93	6,74	31,42	590,07	0,17	4,87	320,25	160,48	480,73
KhaiQuang	9	22	8	2023	23,91	2,19	6,73	31,47	596,15	0,17	4,8	320,93	160,37	481,3
KhaiQuang	10	22	8	2023	23,87	1,96	6,75	31,52	86,84	0,18	4,79	319,73	93,64	413,37
KhaiQuang	11	22	8	2023	23,79	2,08	6,72	31,66	744,76	0,17	4,89	320,27	160,77	481,05
KhaiQuang	12	22	8	2023	23,91	2,36	6,74	31,67	544,97	0,17	4,88	214,17	160,53	374,69
KhaiQuang	13	22	8	2023	23,88	1,99	6,75	31,7	71,53	0,17	4,89	320,53	160,24	480,77
KhaiQuang	14	22	8	2023	23,85	2,34	6,75	31,83	597,59	0,17	4,96	293,66	160,48	454,14
KhaiQuang	15	22	8	2023	23,87	2	6,77	31,95	492,44	0,17	4,9	240,44	160,49	400,93
KhaiQuang	16	22	8	2023	23,84	1,92	6,77	31,89	34,8	0,17	4,93	319,5	160,58	480,08
KhaiQuang	17	22	8	2023	23,84	2,41	6,73	31,89	709,66	0,17	5,03	239,99	160,41	400,4
KhaiQuang	18	22	8	2023	23,87	2,13	6,73	31,89	492,12	0,17	4,96	213,57	160,59	374,16
KhaiQuang	19	22	8	2023	23,84	1,88	6,74	31,89	76,8	0,17	4,95	319,81	160,57	480,38
KhaiQuang	20	22	8	2023	23,74	1,81	6,73	31,88	704,55	0,17	5,01	267,02	160,33	427,35
KhaiQuang	21	22	8	2023	23,8	1,93	6,72	31,81	506,07	0,17	4,93	268,1	160,35	428,45
KhaiQuang	22	22	8	2023	23,75	1,73	6,74	31,79	89,63	0,17	4,92	320,37	163,55	483,92
KhaiQuang	23	22	8	2023	23,73	2,1	6,71	31,72	712,17	0,17	4,99	320,34	160,58	480,92
KhaiQuang	0	23	8	2023	23,82	2,16	6,72	31,74	493,53	0,17	4,87	213,69	162,83	376,52
KhaiQuang	1	23	8	2023	23,8	1,85	6,73	31,72	78,11	0,17	4,88	314,83	80,1	394,93
KhaiQuang	2	23	8	2023	23,86	2,66	6,71	31,68	705,27	0,17	4,97	320,07	160,14	480,22
KhaiQuang	3	23	8	2023	23,88	2,14	6,71	31,68	485,49	0,17	4,83	314,23	163,46	477,68
KhaiQuang	4	23	8	2023	23,8	1,73	6,73	31,68	85,83	0,17	4,86	319,88	160,28	480,15
KhaiQuang	5	23	8	2023	23,74	1,96	6,67	31,61	749,78	0,17	4,98	286,72	160,27	446,99
KhaiQuang	6	23	8	2023	23,8	1,99	6,71	31,58	517,22	0,17	4,85	214	160,49	374,49
KhaiQuang	7	23	8	2023	23,78	1,79	6,73	31,58	35,93	0,17	4,85	320,39	160,36	480,75
KhaiQuang	8	23	8	2023	23,86	2,58	6,67	31,57	703,03	0,17	4,96	319,39	160,48	479,87
KhaiQuang	9	23	8	2023	23,89	2,15	6,69	31,65	509,81	0,17	4,84	320,35	160,22	480,57

Tên Trạm	Giờ	Ngày	Tháng	Năm	COD	TSS	pH	Nhiệt độ	LL đầu ra	Amoni	Nitrat	LL vào MĐ1	LL vào MĐ3	LL vào 02 MĐ
KhaiQuang	10	23	8	2023	23,83	1,74	6,71	31,68	85,44	0,17	4,86	318,59	40,02	358,62
KhaiQuang	11	23	8	2023	23,79	1,98	6,62	31,68	739,97	0,17	5	320,67	160,37	481,04
KhaiQuang	12	23	8	2023	23,85	2,15	6,67	31,83	543,89	0,17	4,93	212,85	160,43	373,28
KhaiQuang	13	23	8	2023	23,85	1,9	6,7	31,91	138,09	0,17	4,97	319,82	160,39	480,22
KhaiQuang	14	23	8	2023	23,99	2,95	6,59	31,93	539,32	0,16	5,14	318,87	162,99	481,86
KhaiQuang	15	23	8	2023	23,93	1,97	6,69	32,02	342,4	0,17	4,99	320,61	160,41	481,02
KhaiQuang	16	23	8	2023	23,89	1,78	6,7	32,05	25,17	0,17	5,02	319,61	163,29	482,9
KhaiQuang	17	23	8	2023	23,89	1,73	6,73	32,11	7,73	0,17	5,02	160,02	160,37	320,39
KhaiQuang	18	23	8	2023	23,9	2,97	6,68	32	1150,5	0,17	5,06	0	160,57	160,57
KhaiQuang	19	23	8	2023	23,83	1,78	6,69	32	142,15	0,16	4,87	240,39	160,26	400,65
KhaiQuang	20	23	8	2023	23,84	1,7	6,74	32	11,9	0,17	4,85	318,76	160,45	479,21
KhaiQuang	21	23	8	2023	23,79	1,76	6,63	31,91	751,65	0,16	5,13	320,35	160,69	481,04
KhaiQuang	22	23	8	2023	23,78	1,81	6,72	31,88	304,36	0,16	5,03	53,55	160,32	213,87
KhaiQuang	23	23	8	2023	23,79	1,73	6,85	31,87	257,21	0,17	4,9	127,37	115,13	242,5
KhaiQuang	0	24	8	2023	23,84	2	6,57	31,78	797,77	0,17	5,08	319,98	193,08	513,06
KhaiQuang	1	24	8	2023	23,86	2,25	6,61	31,71	338,83	0,16	5,03	313,92	170,5	484,42
KhaiQuang	2	24	8	2023	23,89	2,03	6,65	31,75	370,16	0,17	4,95	320,48	170,36	490,83
KhaiQuang	3	24	8	2023	23,96	2,33	6,56	31,61	502,02	0,16	5,11	314,71	170,4	485,11
KhaiQuang	4	24	8	2023	23,99	2,1	6,63	31,59	244,3	0,16	5,02	320,32	170,37	490,69
KhaiQuang	5	24	8	2023	23,95	1,87	6,71	31,59	303,47	0,17	4,92	317,41	170,42	487,82
KhaiQuang	6	24	8	2023	24,17	2,64	6,64	31,48	804,73	0,16	5,12	293,69	173,97	467,66
KhaiQuang	7	24	8	2023	24,14	2,46	6,66	31,42	339,93	0,16	5,04	239,9	170,43	410,33
KhaiQuang	8	24	8	2023	24,05	2,03	6,67	31,47	284,25	0,17	4,93	319,74	102,58	422,33
KhaiQuang	9	24	8	2023	24,22	2,63	6,66	31,44	755,97	0,16	5,05	320,11	126,18	446,29
KhaiQuang	10	24	8	2023	24,19	2,37	6,68	31,41	295,6	0,16	4,99	319,66	160,25	479,91
KhaiQuang	11	24	8	2023	24,08	1,91	6,7	31,49	276,68	0,17	4,91	319,61	93,38	412,99
KhaiQuang	12	24	8	2023	24,38	2,58	6,7	31,57	792,58	0,16	5,02	293,05	160,68	453,72
KhaiQuang	13	24	8	2023	24,29	2,38	6,72	31,71	297,98	0,16	4,97	240,34	160,55	400,89
KhaiQuang	14	24	8	2023	24,22	2,11	6,72	31,81	148,68	0,17	4,96	319,83	160,65	480,48
KhaiQuang	15	24	8	2023	24,23	2,08	6,59	31,77	720,68	0,16	5,09	319,8	163,85	483,65
KhaiQuang	16	24	8	2023	24,19	2,01	6,63	31,81	288,58	0,16	5,05	319,95	160,37	480,32
KhaiQuang	17	24	8	2023	24,06	1,87	6,67	31,69	213,24	0,17	5,03	319,97	160,79	480,77
KhaiQuang	18	24	8	2023	24,08	1,94	6,56	31,55	823,22	0,16	5,11	196,69	150,94	347,63
KhaiQuang	19	24	8	2023	24,07	2,12	6,6	31,57	384,72	0,16	5,03	219,71	207,29	427
KhaiQuang	20	24	8	2023	24,05	1,9	6,65	31,56	275,05	0,17	4,95	330,39	220,53	550,92
KhaiQuang	21	24	8	2023	24,16	2,29	6,62	31,47	580,57	0,16	5,04	328,97	220,55	549,52
KhaiQuang	22	24	8	2023	24,15	2,18	6,62	31,31	327,04	0,16	5,08	289,94	220,31	510,25
KhaiQuang	7	25	8	2023	24,41	2,82	6,6	30,84	475,7	0,16	5	0	0	0
KhaiQuang	8	25	8	2023	24,37	2,54	6,57	30,74	86,67	0,16	4,99	0	0	0
KhaiQuang	9	25	8	2023	24,23	2,53	6,56	30,83	617,32	0,16	5,02	0	0	0
KhaiQuang	10	25	8	2023	24,18	1,98	6,55	30,84	343,23	0,16	5	0	0	0
KhaiQuang	11	25	8	2023	24,23	2,01	6,5	30,84	385,87	0,16	5	0	0	0
KhaiQuang	12	25	8	2023	24,11	2,11	6,53	31	743,07	0,16	5,01	0	0	0
KhaiQuang	13	25	8	2023	24,17	2,19	6,54	31,11	362,8	0,16	5,03	0	0	0
KhaiQuang	14	25	8	2023	24,07	2,5	6,49	31,05	389,65	0,16	5,05	0	0	0
KhaiQuang	15	25	8	2023	23,56	2,01	6,53	31,2	687,68	0,16	5,14	0	0	0
KhaiQuang	16	25	8	2023	23,62	2,05	6,54	31,23	311,48	0,16	5,14	0	0	0
KhaiQuang	17	25	8	2023	23,66	1,93	6,5	31,15	382,17	0,16	5,13	0	0	0
KhaiQuang	18	25	8	2023	23,6	2,59	6,54	31,29	742,85	0,16	5,17	0	0	0
KhaiQuang	19	25	8	2023	23,67	2,1	6,55	31,2	374,01	0,16	5,16	0	0	0
KhaiQuang	20	25	8	2023	23,76	2,07	6,51	31,07	404,59	0,16	5,1	0	0	0
KhaiQuang	21	25	8	2023	23,66	1,91	6,58	31,21	699,62	0,16	5,11	0	0	0
KhaiQuang	22	25	8	2023	23,7	1,95	6,58	31,09	309,61	0,16	5,09	0	0	0
KhaiQuang	23	25	8	2023	23,73	1,86	6,53	30,95	389,68	0,16	5,05	0	0	0
KhaiQuang	0	26	8	2023	23,64	1,92	6,58	31	754,85	0,16	5,09	0	0	0
KhaiQuang	1	26	8	2023	23,73	1,98	6,58	30,96	386,44	0,16	5,09	0	0	0
KhaiQuang	2	26	8	2023	23,84	2,08	6,52	30,86	406,49	0,16	5,04	0	0	0
KhaiQuang	3	26	8	2023	23,72	1,85	6,6	30,92	651,03	0,16	5,07	0	0	0
KhaiQuang	4	26	8	2023	23,77	1,92	6,6	30,91	340,28	0,16	5,04	0	0	0
KhaiQuang	5	26	8	2023	23,84	1,89	6,54	30,84	391,54	0,16	4,98	0	0	0

Tên Trạm	Giờ	Ngày	Tháng	Năm	COD	TSS	pH	Nhiệt độ	LL đầu ra	Amoni	Nitrat	LL vào MĐ1	LL vào MĐ3	LL vào 02 MĐ
KhaiQuang	6	26	8	2023	23,74	1,93	6,58	30,84	747,15	0,16	5,03	0	0	0
KhaiQuang	7	26	8	2023	23,82	2	6,58	30,82	381,38	0,16	5,04	0	0	0
KhaiQuang	8	26	8	2023	23,94	2,11	6,53	30,84	403,19	0,16	5,04	0	0	0
KhaiQuang	9	26	8	2023	23,81	1,81	6,6	30,9	685,7	0,16	5,14	0	0	0
KhaiQuang	10	26	8	2023	23,9	2,04	6,6	30,93	326,79	0,16	5,12	0	0	0
KhaiQuang	11	26	8	2023	23,94	1,88	6,55	30,95	387,7	0,16	5,06	0	0	0
KhaiQuang	12	26	8	2023	23,82	1,87	6,57	31,14	738,65	0,16	5,14	0	0	0
KhaiQuang	13	26	8	2023	23,9	2,07	6,58	31,28	366,02	0,16	5,15	0	0	0
KhaiQuang	14	26	8	2023	24,05	2,1	6,53	31,36	389,92	0,16	5,13	0	0	0
KhaiQuang	15	26	8	2023	23,89	1,9	6,58	31,49	644,51	0,16	5,21	0	0	0
KhaiQuang	16	26	8	2023	23,93	1,95	6,59	31,52	295,63	0,16	5,17	0	0	0
KhaiQuang	17	26	8	2023	24,01	1,92	6,55	31,58	374,08	0,16	5,09	0	0	0
KhaiQuang	18	26	8	2023	23,87	1,85	6,56	31,58	741,97	0,15	5,22	0	0	0
KhaiQuang	19	26	8	2023	23,94	2,03	6,57	31,53	380,48	0,16	5,22	0	0	0
KhaiQuang	20	26	8	2023	24,09	2,15	6,56	31,47	407,03	0,16	5,15	0	0	0
KhaiQuang	21	26	8	2023	23,89	1,85	6,59	31,47	696,62	0,16	5,2	0	0	0
KhaiQuang	22	26	8	2023	23,92	1,92	6,6	31,43	330,85	0,16	5,13	0	0	0
KhaiQuang	23	26	8	2023	23,98	1,86	6,58	31,44	390,85	0,16	5,06	0	0	0
KhaiQuang	0	27	8	2023	23,83	1,83	6,58	31,36	745,86	0,16	5,19	0	0	0
KhaiQuang	1	27	8	2023	23,85	1,76	6,6	31,31	329,16	0,16	5,17	0	0	0
KhaiQuang	2	27	8	2023	23,97	1,86	6,64	31,26	102,32	0,16	5,12	0	0	0
KhaiQuang	3	27	8	2023	23,91	1,98	6,62	31,26	591,12	0,16	5,2	0	0	0
KhaiQuang	4	27	8	2023	23,94	1,91	6,61	31,23	395,04	0,15	5,18	0	0	0
KhaiQuang	5	27	8	2023	24,06	1,86	6,58	31,26	390,13	0,16	5,08	0	0	0
KhaiQuang	6	27	8	2023	23,87	1,82	6,58	31,17	746,16	0,15	5,2	0	0	0
KhaiQuang	7	27	8	2023	23,95	2,02	6,6	31,15	379,04	0,15	5,16	0	0	0
KhaiQuang	8	27	8	2023	24,07	1,95	6,61	31,15	368,14	0,16	5,07	0	0	0
KhaiQuang	9	27	8	2023	23,93	2,04	6,6	31,21	643,68	0,16	5,13	0	0	0
KhaiQuang	10	27	8	2023	23,88	1,67	6,61	31,26	162,17	0,16	5,12	0	0	0
KhaiQuang	11	27	8	2023	23,95	1,65	6,67	31,32	14,76	0,16	5,1	0	0	0
KhaiQuang	12	27	8	2023	23,94	1,98	6,59	31,44	731,1	0,16	5,14	0	0	0
KhaiQuang	13	27	8	2023	24,02	2,12	6,6	31,61	342,86	0,16	5,15	0	0	0
KhaiQuang	14	27	8	2023	24,14	1,98	6,65	31,79	188,61	0,16	5,11	0	0	0
KhaiQuang	15	27	8	2023	24,05	2,17	6,62	31,77	546,17	0,16	5,18	0	0	0
KhaiQuang	16	27	8	2023	24,17	2,81	6,64	31,77	307,47	0,16	5,19	0	0	0
KhaiQuang	17	27	8	2023	24,12	1,78	6,68	31,92	252,63	0,16	5,16	0	0	0
KhaiQuang	18	27	8	2023	24,08	2,2	6,66	31,87	281,45	0,15	5,27	0	0	0
KhaiQuang	19	27	8	2023	24,12	2,03	6,68	31,86	205,13	0,15	5,22	0	0	0
KhaiQuang	20	27	8	2023	24,19	2,02	6,65	31,79	332,23	0,15	5,12	0	0	0
KhaiQuang	21	27	8	2023	24,04	1,93	6,62	31,72	684,03	0,15	5,22	0	0	0
KhaiQuang	22	27	8	2023	24,05	1,91	6,65	31,72	313,78	0,15	5,15	0	0	0
KhaiQuang	23	27	8	2023	24,05	1,64	6,7	31,81	233,62	0,15	5	0	0	0
KhaiQuang	0	28	8	2023	23,94	1,78	6,61	31,71	737,81	0,15	5,06	0	0	0
KhaiQuang	1	28	8	2023	23,91	1,7	6,62	31,61	192,48	0,15	5,07	0	0	0
KhaiQuang	2	28	8	2023	23,86	1,75	6,69	31,12	18,32	0,15	5,06	0	0	0
KhaiQuang	3	28	8	2023	23,96	2,31	6,7	31,26	304,57	0,15	5,04	0	0	0
KhaiQuang	4	28	8	2023	23,99	1,97	6,73	31,27	26,67	0,15	5,05	0	0	0
KhaiQuang	5	28	8	2023	24,01	1,95	6,79	31,08	11,74	0,15	5,05	0	0	0
KhaiQuang	6	28	8	2023	24,03	1,98	6,71	31,15	552,13	0,15	5,03	0	0	0
KhaiQuang	7	28	8	2023	24,1	2,3	6,72	31,13	226,62	0,15	5	0	0	0
KhaiQuang	8	28	8	2023	24,15	2,2	6,69	31,23	405,73	0,16	4,82	0	0	0
KhaiQuang	9	28	8	2023	24,04	1,9	6,66	31,14	676,61	0,15	4,91	0	0	0
KhaiQuang	10	28	8	2023	24,05	1,99	6,7	31,16	309,28	0,15	4,97	0	0	0
KhaiQuang	11	28	8	2023	24,05	1,68	6,76	31,26	250,7	0,16	4,9	0	0	0
KhaiQuang	12	28	8	2023	24	1,83	6,65	31,18	729,17	0,15	5,03	0	0	0
KhaiQuang	13	28	8	2023	24,1	2,14	6,67	31,21	334,53	0,15	4,98	0	0	0
KhaiQuang	14	28	8	2023	24,17	1,94	6,75	31,37	78,95	0,16	4,88	0	0	0
KhaiQuang	15	28	8	2023	24,15	1,98	6,67	31,29	669,77	0,16	5,02	0	0	0
KhaiQuang	16	28	8	2023	23,95	2,02	6,75	30,92	330,52	0,15	5,03	0	0	0
KhaiQuang	17	28	8	2023	23,98	1,87	6,7	31,33	385,32	0,15	4,83	0	0	0

Tên Trạm	Giờ	Ngày	Tháng	Năm	COD	TSS	pH	Nhiệt độ	LL đầu ra	Amoni	Nitrat	LL vào MĐ1	LL vào MĐ3	LL vào O2 MĐ
KhaiQuang	18	28	8	2023	23,92	1,94	6,62	31,26	720,13	0,15	4,99	0	0	0
KhaiQuang	19	28	8	2023	24	2,06	6,65	31,27	363,24	0,15	5	0	0	0
KhaiQuang	20	28	8	2023	24,08	1,97	6,71	31,31	294,31	0,16	4,89	0	0	0
KhaiQuang	21	28	8	2023	24,02	1,9	6,63	31,19	671,12	0,15	4,99	0	0	0
KhaiQuang	22	28	8	2023	24,04	1,82	6,65	31,16	291,34	0,15	5,02	0	0	0
KhaiQuang	23	28	8	2023	24,06	1,71	6,71	31,16	304,84	0,15	4,9	0	0	0
KhaiQuang	0	29	8	2023	24,01	1,78	6,61	31,08	707,52	0,15	4,97	0	0	0
KhaiQuang	1	29	8	2023	24,06	1,93	6,63	31,08	349,97	0,15	5,03	0	0	0
KhaiQuang	2	29	8	2023	24,12	1,86	6,7	31,15	289,24	0,15	5,02	0	0	0
KhaiQuang	3	29	8	2023	24,06	1,88	6,62	31,07	665,88	0,15	5,13	0	0	0
KhaiQuang	4	29	8	2023	24,09	1,87	6,64	31,04	318,73	0,15	5,1	0	0	0
KhaiQuang	5	29	8	2023	24,12	1,7	6,71	31,05	294,63	0,15	5,03	0	0	0
KhaiQuang	6	29	8	2023	24,07	1,77	6,59	30,97	705,72	0,15	5,1	0	0	0
KhaiQuang	7	29	8	2023	24,11	1,92	6,63	30,97	347,7	0,15	5,06	0	0	0
KhaiQuang	8	29	8	2023	24,15	1,77	6,7	31,02	285,11	0,15	5	0	0	0
KhaiQuang	9	29	8	2023	24,14	1,92	6,62	30,94	666,68	0,15	5,06	0	0	0
KhaiQuang	10	29	8	2023	24,16	1,82	6,65	30,97	302,48	0,15	5,03	0	0	0
KhaiQuang	11	29	8	2023	24,17	1,66	6,74	31,05	173,25	0,15	4,96	0	0	0
KhaiQuang	12	29	8	2023	24,18	1,84	6,63	31,06	699,36	0,15	5	0	0	0
KhaiQuang	13	29	8	2023	24,33	2,39	6,64	31,06	349,35	0,15	4,98	0	0	0
KhaiQuang	14	29	8	2023	24,53	2,67	6,68	31,15	316,45	0,16	4,89	0	0	0
KhaiQuang	15	29	8	2023	24,48	2,09	6,63	31,13	660,26	0,15	4,94	0	0	0
KhaiQuang	16	29	8	2023	24,42	1,92	6,66	31,14	327,75	0,15	4,93	0	0	0
KhaiQuang	17	29	8	2023	24,33	1,67	6,71	31,16	280,57	0,16	4,87	0	0	0
KhaiQuang	18	29	8	2023	24,3	1,8	6,63	31,15	685,77	0,16	4,99	0	0	0
KhaiQuang	19	29	8	2023	24,32	1,91	6,64	31,11	371,93	0,15	4,98	0	0	0
KhaiQuang	20	29	8	2023	24,37	1,84	6,67	31,12	359,54	0,16	4,88	0	0	0
KhaiQuang	21	29	8	2023	24,33	1,94	6,64	31,05	649,31	0,16	4,91	0	0	0
KhaiQuang	22	29	8	2023	24,33	1,88	6,65	31,03	330,8	0,15	4,96	0	0	0
KhaiQuang	23	29	8	2023	24,32	1,81	6,68	31,02	392,12	0,15	4,93	0	0	0
KhaiQuang	0	30	8	2023	24,27	1,8	6,61	30,94	691,47	0,15	5,02	0	0	0
KhaiQuang	1	30	8	2023	24,29	1,89	6,62	30,91	387,16	0,15	5,01	0	0	0
KhaiQuang	2	30	8	2023	24,36	1,96	6,65	30,9	353,62	0,16	4,9	0	0	0
KhaiQuang	3	30	8	2023	24,31	1,93	6,62	30,84	647,91	0,15	4,97	0	0	0
KhaiQuang	4	30	8	2023	24,31	1,86	6,62	30,84	336,95	0,15	4,97	0	0	0
KhaiQuang	5	30	8	2023	24,32	1,81	6,63	30,84	393,06	0,15	4,85	0	0	0
KhaiQuang	6	30	8	2023	24,27	1,79	6,58	30,75	696,37	0,15	4,98	0	0	0
KhaiQuang	7	30	8	2023	24,29	1,81	6,6	30,74	381,81	0,15	5,02	0	0	0
KhaiQuang	8	30	8	2023	24,35	1,83	6,63	30,74	271,93	0,16	4,89	0	0	0
KhaiQuang	9	30	8	2023	24,34	2,11	6,59	30,8	647,65	0,15	5,01	0	0	0
KhaiQuang	10	30	8	2023	24,36	1,97	6,62	30,81	292,18	0,15	4,99	0	0	0
KhaiQuang	11	30	8	2023	24,36	1,68	6,68	30,97	135,12	0,16	4,89	0	0	0
KhaiQuang	12	30	8	2023	24,36	1,82	6,59	31,01	676,43	0,16	5,01	0	0	0
KhaiQuang	13	30	8	2023	24,33	1,66	6,59	31,08	175,69	0,15	5,05	0	0	0
KhaiQuang	14	30	8	2023	24,35	1,61	6,68	31,15	8,83	0,15	5,04	0	0	0
KhaiQuang	15	30	8	2023	24,42	1,96	6,61	31,22	632,75	0,15	5,08	0	0	0
KhaiQuang	16	30	8	2023	24,39	1,78	6,62	31,22	475,07	0,15	4,99	54,82	12,57	67,38
KhaiQuang	17	30	8	2023	24,38	1,65	6,66	31,31	260,54	0,16	4,84	329,39	171,08	500,47
KhaiQuang	18	30	8	2023	24,35	1,84	6,61	31,25	661,2	0,15	5,02	329,22	189,96	519,18
KhaiQuang	19	30	8	2023	24,4	2,26	6,62	31,2	335,92	0,15	5,01	192,01	189,7	381,71
KhaiQuang	20	30	8	2023	24,41	1,86	6,65	31,26	370,17	0,16	4,91	328,83	174,26	503,09
KhaiQuang	21	30	8	2023	24,41	2,17	6,62	31,14	642,76	0,16	5,03	328,88	189,99	518,88
KhaiQuang	22	30	8	2023	24,39	1,9	6,62	31,07	343,24	0,15	4,99	301,65	190,33	491,98
KhaiQuang	23	30	8	2023	24,39	1,78	6,63	31,13	377,5	0,16	4,85	328,89	174,37	503,27
KhaiQuang	0	31	8	2023	24,32	1,88	6,59	31,03	697,37	0,15	5,02	300,35	190,08	490,42
KhaiQuang	1	31	8	2023	24,36	2,06	6,61	30,97	396,19	0,15	5,01	191,93	190,07	382,01
KhaiQuang	2	31	8	2023	24,43	1,91	6,63	31,06	366,24	0,16	4,94	329,37	110,68	440,04
KhaiQuang	3	31	8	2023	24,38	2,11	6,61	30,89	648,28	0,15	5,05	329,04	31,36	360,4
KhaiQuang	4	31	8	2023	24,38	1,93	6,61	30,86	335,62	0,15	5,02	301,61	190,09	491,7
KhaiQuang	5	31	8	2023	24,47	1,88	6,61	30,9	372,4	0,15	4,86	329,45	110,91	440,36

Tên Trạm	Giờ	Ngày	Tháng	Năm	COD	TSS	p H	Nhiệt độ	LL đầu ra	Amoni	Nitrat	LL vào MĐ1	LL vào MĐ3	LL vào 02 MĐ
KhaiQuang	6	31	8	2023	24,35	1,9	6,59	30,77	698,51	0,15	4,92	301,49	94,8	396,29
KhaiQuang	7	31	8	2023	24,36	1,81	6,61	30,76	369,43	0,15	4,96	192,23	189,98	382,22
KhaiQuang	8	31	8	2023	24,42	1,75	6,66	30,84	172,34	0,16	4,85	324,07	110,73	434,8
KhaiQuang	9	31	8	2023	24,39	2,12	6,62	30,81	648,92	0,15	4,9	319,15	158,28	477,43
KhaiQuang	10	31	8	2023	24,42	2,02	6,62	30,9	310,62	0,15	4,91	292,42	189,64	482,06
KhaiQuang	11	31	8	2023	24,48	1,83	6,63	31,09	251,21	0,16	4,8	318,67	110,81	429,48
KhaiQuang	12	31	8	2023	24,38	1,97	6,58	31,06	688,18	0,16	5,01	319,2	15,92	335,12
KhaiQuang	13	31	8	2023	24,4	2,01	6,59	31,21	372,27	0,15	5,03	186,38	190,02	376,4
KhaiQuang	14	31	8	2023	24,48	1,85	6,63	31,4	257,44	0,15	4,99	317,47	174,17	491,64
KhaiQuang	15	31	8	2023	24,36	1,93	6,61	31,35	632,51	0,15	5,08	319,45	189,76	509,21
KhaiQuang	16	31	8	2023	24,37	1,75	6,62	31,33	291,23	0,15	5,03	316,49	177,45	493,94
KhaiQuang	17	31	8	2023	24,41	1,86	6,69	31,27	157,45	0,16	4,96	319,32	133,41	452,73
KhaiQuang	18	31	8	2023	24,02	2,04	6,6	31,21	685,84	0,15	5,1	316,77	146,61	463,38
KhaiQuang	19	31	8	2023	24,19	1,91	6,56	31,28	387,28	0,15	5,08	187,57	160,13	347,69
KhaiQuang	20	31	8	2023	24,32	1,95	6,57	31,33	341,4	0,15	5,02	319,17	146,55	465,72
KhaiQuang	21	31	8	2023	24,23	2	6,58	31,19	645,98	0,15	5,08	319,49	159,61	479,1
KhaiQuang	22	31	8	2023	24,26	1,81	6,6	31,18	325,29	0,15	5,03	319,32	159,85	479,17
KhaiQuang	23	31	8	2023	24,39	1,86	6,62	31,26	567,2	0,16	4,94	319,3	160	479,3

Tên Trạm	Giờ	Ngày	Tháng	Năm	COD	TSS	p H	Nhiệt độ	LL đầu ra	Amoni	Nitrat	LL vào MĐ1	LL vào MĐ3	LL vào O2 MĐ
KhaiQuang	1	23	9	2023	16,95	1,66	6,51	31,89	322,27	0,14	4,78	287,62	179,84	467,46
KhaiQuang	2	23	9	2023	17,02	1,84	6,58	31,89	307,18	0,14	4,75	344,56	179,96	524,52
KhaiQuang	3	23	9	2023	16,95	2,09	6,5	31,89	869,26	0,14	4,76	344,18	165,01	509,18
KhaiQuang	4	23	9	2023	16,98	1,65	6,56	31,88	20,08	0,14	4,77	343,4	180,04	523,44
KhaiQuang	5	23	9	2023	16,99	2,22	6,52	31,79	807,54	0,14	4,78	342,52	179,97	522,49
KhaiQuang	6	23	9	2023	17,03	1,77	6,54	31,79	408,65	0,15	4,79	311,19	105,01	416,2
KhaiQuang	7	23	9	2023	16,99	1,66	6,53	31,75	269,68	0,15	4,79	335,53	0	335,53
KhaiQuang	8	23	9	2023	17,02	1,94	6,49	31,77	721,11	0,15	4,76	334,33	90,03	424,37
KhaiQuang	9	23	9	2023	17,07	1,78	6,56	31,79	287,44	0,15	4,74	333,26	165,05	498,31
KhaiQuang	10	23	9	2023	17	1,91	6,45	31,88	752,63	0,15	4,7	305,08	164,92	470,01
KhaiQuang	11	23	9	2023	17	1,67	6,49	31,89	37,01	0,15	4,76	306,43	180,12	486,55
KhaiQuang	12	23	9	2023	17,03	1,69	6,54	32,05	317,86	0,15	4,77	332,06	165,05	497,11
KhaiQuang	13	23	9	2023	17	1,7	6,47	32,17	391,78	0,15	4,79	330,27	179,63	509,91
KhaiQuang	14	23	9	2023	17,08	2,02	6,55	32,31	232,62	0,15	4,78	328,54	180,01	508,55
KhaiQuang	15	23	9	2023	17,06	2,69	6,48	32,32	984,76	0,15	4,76	274,77	74,94	349,72
KhaiQuang	16	23	9	2023	17,08	1,7	6,54	32,33	15,11	0,15	4,77	331,48	180,17	511,64
KhaiQuang	17	23	9	2023	16,93	2,6	6,64	31,67	712,51	0,15	4,62	331,77	180,16	511,93
KhaiQuang	18	23	9	2023	16,95	1,85	6,58	32,33	494,11	0,13	4,82	331,13	180,33	511,45
KhaiQuang	19	23	9	2023	16,95	1,72	6,59	32,32	152,83	0,13	4,84	332,27	180	512,27
KhaiQuang	20	23	9	2023	17	2,49	6,51	32,21	828,74	0,13	4,86	248,77	179,97	428,73
KhaiQuang	21	23	9	2023	17,06	1,82	6,56	32,14	279,82	0,13	4,81	331,52	164,88	496,4
KhaiQuang	22	23	9	2023	16,98	1,83	6,53	32,11	631,55	0,14	4,79	332,82	180,05	512,87
KhaiQuang	23	23	9	2023	17,02	1,81	6,55	32,11	297,02	0,14	4,76	331,71	180,19	511,9
KhaiQuang	0	24	9	2023	17,07	1,85	6,56	32,08	619,54	0,15	4,74	331,27	164,89	496,17
KhaiQuang	1	24	9	2023	16,99	1,7	6,53	32	426,52	0,15	4,77	277	179,96	456,96
KhaiQuang	2	24	9	2023	17,09	1,81	6,58	32	245,4	0,15	4,72	327,83	164,88	492,71
KhaiQuang	3	24	9	2023	17,04	2,22	6,53	31,98	928,26	0,15	4,76	326,88	90,01	416,88
KhaiQuang	4	24	9	2023	17,07	1,68	6,58	31,9	23,29	0,15	4,76	27,26	0	27,26
KhaiQuang	5	24	9	2023	17,08	2,37	6,57	31,87	717,71	0,15	4,77	0	0	0
KhaiQuang	6	24	9	2023	17,09	1,83	6,56	31,86	502,2	0,13	4,76	0	134,94	134,94
KhaiQuang	7	24	9	2023	17,07	1,6	6,58	31,79	78,58	0,13	4,75	141,88	179,6	321,48
KhaiQuang	8	24	9	2023	16,98	1,66	6,54	31,77	27,45	0,13	4,79	310,06	180,5	490,56
KhaiQuang	9	24	9	2023	17,08	2,05	6,59	31,79	10,11	0,13	4,78	336,37	119,7	456,07
KhaiQuang	10	24	9	2023	17,13	2,01	6,6	31,86	391,56	0,13	4,76	305,11	179,93	485,04
KhaiQuang	11	24	9	2023	17,2	1,81	6,6	32,02	241,45	0,13	4,76	309,63	179,71	489,34
KhaiQuang	12	24	9	2023	17,21	1,79	6,57	32,16	581,83	0,13	4,79	334,12	180,08	514,2
KhaiQuang	13	24	9	2023	17,1	1,65	6,57	32,23	364,53	0,13	4,86	332,01	179,96	511,97
KhaiQuang	14	24	9	2023	17,2	1,88	6,63	32,39	231,52	0,13	4,83	329,49	179,98	509,48
KhaiQuang	15	24	9	2023	17,15	2,47	6,56	32,43	936,67	0,14	4,81	273,18	89,89	363,07
KhaiQuang	16	24	9	2023	17,15	1,59	6,6	32,44	12,4	0,14	4,73	190,93	0	190,93
KhaiQuang	17	24	9	2023	17,15	2,18	6,59	32,42	694,33	0,14	4,75	0	0	0
KhaiQuang	18	24	9	2023	17,17	1,79	6,56	32,34	453,28	0,15	4,79	0	59,94	59,94
KhaiQuang	19	24	9	2023	17,14	1,57	6,58	32,33	106,4	0,15	4,8	226,44	179,86	406,3
KhaiQuang	20	24	9	2023	17,09	1,88	6,64	32,24	200,23	0,15	4,82	307,09	164,93	472,02
KhaiQuang	21	24	9	2023	17,09	1,67	6,68	32,22	13,18	0,15	4,81	331,7	90,2	421,9
KhaiQuang	22	24	9	2023	17,11	1,79	6,64	32,21	429,4	0,15	4,78	272,04	0	272,04
KhaiQuang	23	24	9	2023	17,16	1,76	6,62	32,14	241,26	0,14	4,76	0	0	0
KhaiQuang	0	25	9	2023	17,21	2,19	6,58	32,16	552,33	0,13	4,75	0	0	0
KhaiQuang	1	25	9	2023	17,13	1,7	6,6	32,09	359,38	0,13	4,75	0	0	0
KhaiQuang	2	25	9	2023	17,15	1,58	6,64	32	13,69	0,13	4,74	0	0	0
KhaiQuang	3	25	9	2023	17,16	1,55	6,69	32	10,3	0,13	4,74	0	74,97	74,97
KhaiQuang	4	25	9	2023	17,17	1,52	6,72	31,92	9,23	0,13	4,74	57,07	180,02	237,1
KhaiQuang	5	25	9	2023	17,14	1,55	6,68	31,89	54,41	0,13	4,76	337,33	180,19	517,53
KhaiQuang	6	25	9	2023	17,11	1,57	6,63	31,89	13,23	0,13	4,8	331,87	60,01	391,88
KhaiQuang	7	25	9	2023	17,15	1,92	6,67	31,87	121,11	0,13	4,8	273,07	0	273,07
KhaiQuang	8	25	9	2023	17,3	2,34	6,67	31,78	565,12	0,13	4,76	0	0	0
KhaiQuang	9	25	9	2023	17,33	2,03	6,7	31,89	254,39	0,13	4,67	0	0	0
KhaiQuang	10	25	9	2023	17,26	2,08	6,68	31,88	469	0,13	4,71	28,48	0	28,48
KhaiQuang	11	25	9	2023	17,22	1,71	6,69	31,95	25,01	0,13	4,77	340,13	134,93	475,06

Tên Trạm	Giờ	Ngày	Tháng	Năm	COD	TSS	p H	Nhiệt độ	LL đầu ra	Amoni	Nitrat	LL vào MĐ1	LL vào MĐ3	LL vào 02 MĐ
KhaiQuang	12	25	9	2023	17,21	1,68	6,72	32,09	57,95	0,13	4,8	341,18	180,19	521,38
KhaiQuang	13	25	9	2023	17,18	1,65	6,7	32,09	8,6	0,13	4,83	339,45	179,65	519,1
KhaiQuang	14	25	9	2023	17,23	1,79	6,75	32,26	168,58	0,13	4,82	338,63	179,87	518,51
KhaiQuang	15	25	9	2023	17,13	2,11	6,6	32,15	742,2	0,13	4,89	253,57	164,78	418,34
KhaiQuang	16	25	9	2023	17,5	2,09	6,61	30,53	26,56	0,14	4,42	335,6	179,88	515,48
KhaiQuang	17	25	9	2023	17,02	2,34	6,66	31,72	694,23	0,13	4,43	340,78	179,55	520,33
KhaiQuang	18	25	9	2023	16,91	1,83	6,61	32,22	460,28	0,13	4,56	335,74	180,12	515,86
KhaiQuang	19	25	9	2023	16,91	1,71	6,63	32,15	145,16	0,13	4,72	340,1	165,04	505,14
KhaiQuang	20	25	9	2023	16,92	2,08	6,54	32,04	848,89	0,13	4,68	248,68	180,17	428,84
KhaiQuang	21	25	9	2023	17	1,75	6,59	32,11	288,18	0,13	4,59	340,02	153,63	493,66
KhaiQuang	22	25	9	2023	16,93	1,79	6,54	32	629,88	0,13	4,72	331,69	180,22	511,91
KhaiQuang	23	25	9	2023	17	1,8	6,55	31,98	309,75	0,13	4,75	320,37	179,74	500,12
KhaiQuang	0	26	9	2023	17,07	1,92	6,54	32,02	599,84	0,14	4,72	326,41	104,97	431,38
KhaiQuang	1	26	9	2023	16,98	1,72	6,5	31,8	440,23	0,14	4,76	250,67	0	250,67
KhaiQuang	2	26	9	2023	17,09	1,81	6,56	31,82	241,28	0,14	4,68	333,73	119,91	453,63
KhaiQuang	3	26	9	2023	17,06	2,19	6,52	31,8	893,62	0,14	4,74	336,15	165,08	501,23
KhaiQuang	4	26	9	2023	17,11	1,8	6,56	31,75	21,24	0,15	4,72	335,24	180,24	515,48
KhaiQuang	5	26	9	2023	17,11	2,2	6,56	31,68	647,68	0,15	4,74	335,11	180,02	515,13
KhaiQuang	6	26	9	2023	17,07	1,74	6,54	31,68	284,43	0,15	4,77	252,15	180,05	432,2
KhaiQuang	7	26	9	2023	17,09	1,71	6,59	31,58	137,61	0,15	4,73	333,11	165,01	498,12
KhaiQuang	8	26	9	2023	17,17	2,17	6,51	31,66	801,79	0,14	4,7	331,59	180,1	511,69
KhaiQuang	9	26	9	2023	17,3	2,11	6,53	31,68	282,77	0,14	4,59	330,47	120,16	450,63
KhaiQuang	10	26	9	2023	17,18	2,21	6,5	31,68	647,45	0,14	4,67	303,65	180,05	483,7
KhaiQuang	11	26	9	2023	17,23	2,23	6,53	31,68	344,95	0,14	4,58	277,57	180,43	458
KhaiQuang	12	26	9	2023	17,24	1,95	6,55	31,75	586,95	0,15	4,55	331,09	119,85	450,94
KhaiQuang	13	26	9	2023	17,18	1,98	6,52	31,74	385,99	0,14	4,6	330,64	179,87	510,52
KhaiQuang	14	26	9	2023	17,27	2,13	6,58	31,71	239,94	0,13	4,57	253,92	179,96	433,88
KhaiQuang	15	26	9	2023	17,24	2,09	6,53	31,72	805,15	0,13	4,64	306,6	165,1	471,7
KhaiQuang	16	26	9	2023	17,21	1,79	6,54	31,68	203,46	0,13	4,63	253,45	164,96	418,41
KhaiQuang	17	26	9	2023	17,25	2,14	6,58	31,62	432,46	0,13	4,58	337,65	179,93	517,57
KhaiQuang	18	26	9	2023	17,21	2,1	6,54	31,66	667,17	0,14	4,57	312,48	165,13	477,61
KhaiQuang	19	26	9	2023	17,22	1,74	6,58	31,58	14,83	0,13	4,58	339,75	179,95	519,7
KhaiQuang	20	26	9	2023	17,2	2,34	6,53	31,57	912,18	0,14	4,58	252,87	179,57	432,44
KhaiQuang	21	26	9	2023	17,28	1,86	6,54	31,58	302,48	0,14	4,56	336,34	90,09	426,43
KhaiQuang	22	26	9	2023	17,21	1,89	6,53	31,46	385,97	0,14	4,55	335	0	335
KhaiQuang	23	26	9	2023	17,22	1,93	6,51	31,47	531,17	0,14	4,53	335,29	165,08	500,38
KhaiQuang	0	27	9	2023	17,27	1,76	6,54	31,47	331,23	0,15	4,53	335,5	180,38	515,88
KhaiQuang	1	27	9	2023	17,18	2,12	6,44	31,38	726,64	0,15	4,52	250,97	180,24	431,21
KhaiQuang	2	27	9	2023	17,29	2,24	6,55	31,35	205,37	0,15	4,53	333,31	179,98	513,29
KhaiQuang	3	27	9	2023	17,28	2,02	6,49	31,35	630,15	0,15	4,55	334,82	165,05	499,88
KhaiQuang	4	27	9	2023	17,31	2,23	6,47	31,29	156,37	0,15	4,56	332,09	180,2	512,29
KhaiQuang	5	27	9	2023	17,37	2,43	6,52	31,26	450,49	0,15	4,55	335,51	179,9	515,41
KhaiQuang	6	27	9	2023	17,29	2,12	6,42	31,26	768,48	0,15	4,55	249,57	179,93	429,5
KhaiQuang	7	27	9	2023	17,32	1,79	6,48	31,26	17,08	0,15	4,55	337,07	180,07	517,14
KhaiQuang	8	27	9	2023	17,32	2,23	6,42	31,26	871,63	0,15	4,56	335,82	180,02	515,84
KhaiQuang	9	27	9	2023	17,37	1,86	6,53	31,22	288,71	0,14	4,54	333,42	89,72	423,13
KhaiQuang	10	27	9	2023	17,21	1,92	6,45	31,31	395,32	0,14	4,51	322,66	59,97	382,63
KhaiQuang	11	27	9	2023	17,26	2,03	6,41	31,32	615,54	0,14	4,5	238,71	180,08	418,79
KhaiQuang	12	27	9	2023	17,35	1,95	6,5	31,26	299,54	0,14	4,47	318,81	179,57	498,38
KhaiQuang	13	27	9	2023	17,28	2,06	6,38	31,34	714,13	0,14	4,5	290,93	180,01	470,94
KhaiQuang	14	27	9	2023	17,32	1,96	6,42	31,27	218,83	0,14	4,51	286,25	179,63	465,88
KhaiQuang	15	27	9	2023	17,37	1,9	6,32	31,29	617,06	0,14	4,5	320,36	149,77	470,13
KhaiQuang	16	27	9	2023	17,43	1,95	6,33	31,32	134,34	0,14	4,54	269,8	180	449,8
KhaiQuang	17	27	9	2023	17,52	2,26	6,4	31,27	598,79	0,14	4,53	323,23	180,03	503,27
KhaiQuang	18	27	9	2023	17,44	1,96	6,35	31,32	553,23	0,14	4,55	309,75	179,83	489,58
KhaiQuang	19	27	9	2023	17,46	1,69	6,42	31,26	14,95	0,13	4,54	322,33	179,78	502,12
KhaiQuang	20	27	9	2023	17,44	2,38	6,37	31,26	990,57	0,13	4,57	239,77	180,03	419,8
KhaiQuang	21	27	9	2023	17,47	1,75	6,48	31,16	189,69	0,14	4,54	318,13	74,94	393,08
KhaiQuang	22	27	9	2023	17,43	1,83	6,42	31,2	460,39	0,14	4,55	317,77	0	317,77

Tên Trạm	Giờ	Ngày	Tháng	Năm	COD	TSS	p H	Nhiệt độ	LL đầu ra	Amoni	Nitrat	LL vào MĐ1	LL vào MĐ3	LL vào O2 MĐ
KhaiQuang	23	27	9	2023	17,5	1,95	6,43	31,2	537,89	0,14	4,55	319,09	119,88	438,97
KhaiQuang	0	28	9	2023	17,52	1,85	6,49	31,11	330,39	0,15	4,55	319,35	180,07	499,42
KhaiQuang	1	28	9	2023	17,43	1,93	6,38	31,14	648,11	0,15	4,6	241,14	180,1	421,24
KhaiQuang	2	28	9	2023	17,55	1,93	6,53	31	199,78	0,15	4,56	321,51	180,18	501,69
KhaiQuang	3	28	9	2023	17,53	1,88	6,46	31,03	634,65	0,15	4,58	323,57	180,15	503,72
KhaiQuang	4	28	9	2023	17,56	1,88	6,48	30,95	96,36	0,15	4,58	322,89	180,11	503
KhaiQuang	5	28	9	2023	17,63	2,4	6,53	30,86	607,8	0,15	4,53	323,77	180,02	503,79
KhaiQuang	6	28	9	2023	17,52	2,08	6,46	30,92	621,36	0,15	4,53	216,88	180,21	397,09
KhaiQuang	7	28	9	2023	17,52	1,7	6,52	30,76	14,13	0,15	4,52	324,83	181,38	506,21
KhaiQuang	8	28	9	2023	17,55	2,36	6,47	30,83	969,47	0,15	4,49	324,48	180,02	504,5
KhaiQuang	9	28	9	2023	17,59	1,86	6,58	30,66	222,65	0,15	4,46	324,78	181,82	506,6
KhaiQuang	10	28	9	2023	17,52	2,12	6,52	30,49	483,02	0,13	4,47	326,81	180,22	507,03
KhaiQuang	11	28	9	2023	17,66	2,2	6,51	30,67	594,5	0,13	4,44	221,87	191,53	413,4
KhaiQuang	12	28	9	2023	17,65	1,9	6,53	30,63	339,54	0,13	4,45	330,77	199,9	530,67
KhaiQuang	13	28	9	2023	17,57	1,92	6,44	30,63	593,52	0,13	4,52	328,75	198,03	526,78
KhaiQuang	14	28	9	2023	17,69	2,13	6,54	30,52	336,41	0,13	4,48	327,62	178,97	506,58
KhaiQuang	15	28	9	2023	17,6	2,03	6,48	30,58	860,93	0,13	4,49	275,09	153,28	428,37
KhaiQuang	16	28	9	2023	17,6	1,77	6,51	30,55	150,53	0,13	4,51	275,45	216,37	491,82
KhaiQuang	17	28	9	2023	17,63	2,35	6,55	30,46	592,59	0,14	4,52	329,54	221,28	550,82
KhaiQuang	18	28	9	2023	17,53	2,08	6,48	30,49	592,05	0,14	4,52	303,34	201,56	504,9
KhaiQuang	19	28	9	2023	17,56	1,69	6,53	30,43	14,38	0,15	4,51	330,1	200,22	530,32
KhaiQuang	20	28	9	2023	17,56	2,5	6,45	30,43	1039,7	0,14	4,52	247,54	199,56	447,1
KhaiQuang	21	28	9	2023	17,61	1,9	6,52	30,33	253,98	0,14	4,51	330,37	200,64	531,01
KhaiQuang	22	28	9	2023	17,56	1,87	6,49	30,37	453,47	0,14	4,52	328,05	199,83	527,88
KhaiQuang	23	28	9	2023	17,63	1,99	6,49	30,32	553,54	0,14	4,54	331,27	199,63	530,91
KhaiQuang	0	29	9	2023	17,63	1,82	6,51	30,24	362,78	0,15	4,52	327,98	199,93	527,91
KhaiQuang	1	29	9	2023	17,53	1,89	6,4	30,32	670,12	0,14	4,54	220,9	199,73	420,63
KhaiQuang	2	29	9	2023	17,67	2,01	6,47	30,18	344,05	0,13	4,54	331,53	200,01	531,54
KhaiQuang	3	29	9	2023	17,63	1,99	6,44	30,25	837,48	0,13	4,54	331,04	199,79	530,83
KhaiQuang	4	29	9	2023	17,66	1,84	6,46	30,21	96,47	0,13	4,54	330,46	200,17	530,62
KhaiQuang	5	29	9	2023	17,74	2,71	6,47	30,15	619,97	0,13	4,52	329,52	199,83	529,34
KhaiQuang	6	29	9	2023	17,63	2,23	6,43	30,21	659,61	0,13	4,52	214,89	200,28	415,18
KhaiQuang	7	29	9	2023	17,65	1,69	6,45	30,2	15,48	0,13	4,52	328,02	202,02	530,03
KhaiQuang	8	29	9	2023	17,69	2,5	6,43	30,23	973,53	0,13	4,52	320,6	199,78	520,37
KhaiQuang	9	29	9	2023	17,67	1,98	6,41	30,22	254,85	0,14	4,51	320,9	66,85	387,75
KhaiQuang	10	29	9	2023	17,63	1,99	6,4	30,34	469,14	0,13	4,38	317,87	119,84	437,71
KhaiQuang	11	29	9	2023	17,71	2,03	6,4	30,43	606,82	0,13	4,26	242,85	180	422,85
KhaiQuang	12	29	9	2023	17,76	1,77	6,43	30,43	344,72	0,13	4,31	323,4	180,27	503,67
KhaiQuang	13	29	9	2023	17,63	1,91	6,41	30,61	581,06	0,13	4,39	323,18	180,1	503,28
KhaiQuang	14	29	9	2023	17,81	1,97	6,48	30,57	286,92	0,14	4,44	322,47	179,88	502,35
KhaiQuang	15	29	9	2023	17,79	2,12	6,44	30,69	713,25	0,15	4,49	298,12	183,39	481,51
KhaiQuang	16	29	9	2023	17,79	1,87	6,46	30,65	148,11	0,15	4,53	273,63	202,33	475,96
KhaiQuang	17	29	9	2023	17,92	2,34	6,49	30,61	590,04	0,16	4,51	329,34	200,06	529,4
KhaiQuang	18	29	9	2023	17,84	2,21	6,44	30,63	582,13	0,16	4,52	301,72	219,88	521,6
KhaiQuang	19	29	9	2023	17,9	1,89	6,49	30,57	15,13	0,16	4,52	326,08	240,16	566,24
KhaiQuang	20	29	9	2023	17,86	2,58	6,45	30,59	1031,7	0,16	4,54	242,91	239,32	482,23
KhaiQuang	21	29	9	2023	17,93	1,85	6,49	30,53	254,49	0,14	4,49	315,96	33,31	349,27
KhaiQuang	22	29	9	2023	17,78	1,83	6,48	30,53	449,78	0,13	4,51	322,68	199,97	522,65
KhaiQuang	23	29	9	2023	17,87	2,03	6,47	30,53	556,88	0,13	4,48	315,43	199,93	515,36
KhaiQuang	0	30	9	2023	17,9	1,8	6,48	30,53	354,98	0,13	4,46	322,3	199,64	521,94
KhaiQuang	1	30	9	2023	17,69	1,87	6,44	30,49	663,82	0,13	4,54	234,3	200,64	434,94
KhaiQuang	2	30	9	2023	17,91	2,02	6,5	30,45	327,03	0,13	4,48	322,08	200,08	522,17
KhaiQuang	3	30	9	2023	17,8	1,91	6,47	30,43	783,05	0,15	4,51	322,31	200,12	522,43
KhaiQuang	4	30	9	2023	17,83	1,74	6,49	30,43	98,74	0,15	4,51	322,83	199,98	522,82
KhaiQuang	5	30	9	2023	17,89	2,99	6,51	30,43	616,57	0,16	4,48	322,89	200,16	523,05
KhaiQuang	6	30	9	2023	17,75	2,16	6,45	30,43	662,86	0,16	4,49	242,9	200,05	442,95
KhaiQuang	7	30	9	2023	17,77	1,65	6,5	30,37	14,48	0,16	4,46	320,35	175,94	496,29
KhaiQuang	8	30	9	2023	17,76	2,35	6,47	30,39	978,92	0,16	4,45	293,2	190,21	483,41
KhaiQuang	9	30	9	2023	17,94	2,06	6,5	30,43	253,61	0,13	4,39	316,5	79,22	395,72

Tên Trạm	Giờ	Ngày	Tháng	Năm	COD	TSS	p H	Nhiệt độ	LL đầu ra	Amoni	Nitrat	LL vào MĐ1	LL vào MĐ3	LL vào O2 MĐ
KhaiQuang	10	30	9	2023	17,85	2,15	6,49	30,44	462,46	0,13	4,47	318,01	158,8	476,81
KhaiQuang	11	30	9	2023	17,89	2,02	6,48	30,52	600,39	0,13	4,41	265,67	189,7	455,37
KhaiQuang	12	30	9	2023	17,89	1,76	6,51	30,65	325,01	0,14	4,35	318,18	189,99	508,17
KhaiQuang	13	30	9	2023	17,71	1,95	6,47	30,65	594,82	0,15	4,5	317,39	190,01	507,4
KhaiQuang	14	30	9	2023	17,92	1,97	6,55	30,84	288,42	0,15	4,4	316,9	190,09	506,99
KhaiQuang	15	30	9	2023	17,79	1,94	6,49	30,86	718,9	0,16	4,46	294,11	190,18	484,29
KhaiQuang	16	30	9	2023	17,76	1,75	6,51	30,84	136,15	0,16	4,47	266,57	174,31	440,88
KhaiQuang	17	30	9	2023	17,84	2,23	6,54	30,86	580,39	0,16	4,43	319,13	189,99	509,12
KhaiQuang	18	30	9	2023	17,72	2,03	6,49	30,84	602,97	0,16	4,48	318,82	174,25	493,07
KhaiQuang	19	30	9	2023	17,73	1,63	6,54	30,84	13,64	0,16	4,47	316,23	189,97	506,21
KhaiQuang	20	30	9	2023	17,7	2,42	6,49	30,83	1019,7	0,13	4,48	236,83	189,99	426,82
KhaiQuang	21	30	9	2023	17,78	1,74	6,53	30,84	236,47	0,14	4,4	316,43	189,64	506,07
KhaiQuang	22	30	9	2023	17,68	1,74	6,51	30,79	447,71	0,14	4,44	317,05	190,12	507,17
KhaiQuang	23	30	9	2023	17,63	1,8	6,47	30,74	793,2	0,14	4,46	317,8	189,7	507,5

